

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29 /2025/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định địa bàn, khoảng cách làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông được cấp có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú theo quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ Quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 188/TTr-SGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2025, Báo cáo số 237/BC-SGDĐT ngày 06 tháng 10 năm 2025 và ý kiến thống nhất của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định địa bàn, khoảng cách làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông được cấp có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú theo quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này Quy định địa bàn, khoảng cách làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông được cấp có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú theo quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng học sinh, học viên bao gồm:

- a) Học sinh bán trú học tại cơ sở giáo dục phổ thông;
- b) Học viên bán trú học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông;
- c) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông được cấp có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú.

2. Đối tượng cơ sở giáo dục bao gồm:

- a) Trường phổ thông dân tộc bán trú, cơ sở giáo dục phổ thông có tổ chức ăn, ở tập trung cho học sinh bán trú;
- b) Trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông được cấp có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú.

3. Các tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Quy định địa bàn, khoảng cách làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày

1. Địa bàn nơi học sinh, học viên và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; địa bàn đặt trụ sở của cơ sở giáo dục (*hoặc điểm trường*); địa bàn có địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn phải qua biển, hồ, sông, suối, qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá để xác định học sinh, học viên được hưởng chính sách hỗ trợ.

2. Khoảng cách, địa bàn có địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn phải qua biển, hồ, sông, suối, qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá như sau: Nhà ở xa trường (*nơi học tập*) với khoảng cách từ 0,3 km trở lên đối với học sinh tiểu học, từ 1 km trở lên đối với học sinh, học viên trung học cơ sở, từ 1,5 km trở lên đối với học sinh, học viên trung học phổ thông.

(Có Phụ lục I kèm theo)

Điều 4. Quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông được cấp có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú

1. Danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm.

(Có danh mục tại Phụ lục II kèm theo)

2. Việc mua sắm đồ dùng cá nhân, học phẩm trang cấp cho học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú được thực hiện căn cứ vào danh mục, định mức quy định tại khoản 1 Điều này và tuân thủ theo quy định pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2025.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và đặc khu Lý Sơn; thủ trưởng các sở, ban ngành và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB và QLXPVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.T

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Y Ngọc

Phụ lục I

QUY ĐỊNH CỤ THỂ ĐỊA BÀN LÀM CĂN CỨ XÁC ĐỊNH HỌC SINH, HỌC VIÊN KHÔNG THỂ ĐI ĐẾN TRƯỜNG VÀ TRỞ VỀ NHÀ TRONG NGÀY
 (Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Tên trường	Điểm trường	Địa bàn					Ghi chú
			Địa bàn nơi học sinh, học viên và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú thuộc xã, thôn đặc biệt khó khăn; địa bàn đặt trụ sở của cơ sở giáo dục (hoặc điểm trường) vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo làm căn cứ xác định học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày do nhà ở xa trường		Địa bàn học sinh, học viên không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày do địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn			
			Xã/phườn g/đặc khu	Thôn	Xã/phườn g/đặc khu	Thôn	Địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn	
A	B	C	1	2	3	4	5	6
1	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và THCS Long Môn	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Làng Trê, Xã Minh Long	Xã Minh Long	Gồm: Thôn Làng Ren, Thôn Cà Xen	Xã Minh Long	Gồm: Thôn Làng Giữa, Thôn Cà Xen gồm xóm Bãi Vệt, Xóm Làng Mùm	Qua vùng sạt lở đất, qua đèo núi cao, qua suối không có cầu	Xã Minh Long (sáp nhập: Xã Long Môn, xã thanh An, Xã Long Hiệp)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Làng Trê, Xã Minh Long	Xã Minh Long	Gồm: Thôn làng Ren; Thôn Cà Xen	Xã Minh Long	Gồm: Thôn Làng Giữa, Thôn Cà Xen gồm xóm Bãi Vệt	Qua vùng sạt lở đất, qua đèo núi cao, qua suối không có cầu	Xã Minh Long (sáp nhập: Xã Long Môn, xã thanh An, Xã Long Hiệp)
2	Trường Tiểu học Long Mai	Điểm trường chính tiểu học Thôn Mai Lãnh Hạ, Xã Sơn Mai	Xã Sơn Mai	Gồm: Thôn Long Thượng (Thôn Tỏi Lạc Thượng cũ)				Xã Sơn Mai (sáp nhập: Xã Long Sơn, xã Long Mai)
		Điểm trường lẻ tiểu học Thôn Minh Xuân, Xã Sơn Mai	Xã Sơn Mai	Gồm: Thôn Kỳ Hát				Xã Sơn Mai (sáp nhập: Xã Long Sơn, xã Long Mai)
3	Trường THCS Long Mai	Điểm trường chính THCS Thôn Mai Lãnh Hữu, Xã Sơn Mai	Xã Sơn Mai	Gồm: Thôn Kỳ Hát				Xã Sơn Mai (sáp nhập: Xã Long Sơn, xã Long Mai)
4	Trường Tiểu học Long Sơn	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Lạc Sơn , Xã Sơn Mai	Xã Sơn Mai	Gồm: Thôn Gò Tranh,				Xã Sơn Mai (sáp nhập: Xã Long Sơn, xã Long Mai)
5	Trường THCS Long Sơn	Điểm trường chính THCS - Thôn Sơn Châu, Xã Sơn Mai			Xã Sơn Mai	Gồm: Thôn Gò Tranh	Qua vùng sạt lở	Xã Sơn Mai (sáp nhập: Xã Long Sơn, xã Long Mai)
6	Trường THPT Minh Long	Điểm trường chính tại, Thôn Mai Lãnh Hữu, Xã Sơn Mai	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.					Xã Sơn Mai (sáp nhập: Xã Long Sơn, xã Long Mai)

7	Trường Tiểu học Sơn Hạ số I	Điểm Trường Chính, trường TH Sơn Hạ số I- Thôn Trường Khay, Xã Sơn Hạ	Xã Sơn Hạ	Gồm: Thôn Trường Ka				Xã Sơn Hạ (sáp nhập: Xã Sơn Hạ, Xã Sơn Thành, Xã Sơn Nham)
8	Trường Tiểu học Sơn Hạ số II	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Trường Khay, Xã Sơn Hạ	Xã Sơn Hạ	Gồm: Thôn Đèo Gió; Thôn Đồng Reng; Thôn Kà Tu				Xã Sơn Hạ (sáp nhập: Xã Sơn Hạ, Xã Sơn Thành, Xã Sơn Nham)
9	Trường THCS Sơn Hạ	Điểm trường chính THCS- Thôn Hà Bắc, Xã Sơn Hạ	Xã Sơn Hạ	Gồm: Thôn Đồng Reng Thôn Đèo Gió				Xã Sơn Hạ (sáp nhập: Xã Sơn Hạ, Xã Sơn Thành, Xã Sơn Nham)
10	Trường Tiểu học Sơn Thành	Điểm trường chính Tiểu học Sơn Hạ Thôn Gò Chu, Xã Sơn Hạ	Xã Sơn Hạ	Gồm: Thôn Gò Rinh; Thôn Làng Vệt (Trên)				Xã Sơn Hạ (sáp nhập: Xã Sơn Hạ, Xã Sơn Thành, Xã Sơn Nham)
11	Trường Tiểu học và THCS Sơn Nham	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Xà Nay, Xã Sơn Hạ	Xã Sơn Hạ	Gồm: Thôn Xà Riêng	Xã Sơn Hạ			Xã Sơn Hạ (sáp nhập: Xã Sơn Hạ, Xã Sơn Thành, Xã Sơn Nham)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Xà Nay, Xã Sơn Hạ				Gồm: Thôn Châm Rao	Qua vùng sạt lở; qua sông, suối không có cầu	Xã Sơn Hạ (sáp nhập: Xã Sơn Hạ, Xã Sơn Thành, Xã Sơn Nham)
12	Trường Tiểu học và THCS Sơn Nham II	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Cận Sơn son., Xã Sơn Hạ	Xã Sơn Hạ		Xã Sơn Hạ	Gồm: Xóm Bàu Mi thuộc Thôn Cận Sơn; Xóm Gò Ron thuộc Thôn Cận Sơn	Qua vùng sạt lở; qua sông, suối không có cầu	Xã Sơn Hạ (sáp nhập: Xã Sơn Hạ, Xã Sơn Thành, Xã Sơn Nham)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Châm Rao, Xã Sơn Hạ				Gồm: Xóm Cây Da thuộc Thôn Châm Rao	Qua vùng sạt lở; qua sông, suối không có cầu	Xã Sơn Hạ (sáp nhập: Xã Sơn Hạ, Xã Sơn Thành, Xã Sơn Nham)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Bàu Sơn, Xã Sơn Hạ		Gồm: Thôn Châm Rao		Gồm: Xóm Gò Ron thuộc Thôn Cận Sơn; Xóm Bàu Mi thuộc Thôn Cận Sơn	Qua vùng sạt lở; qua sông, suối không có cầu	Xã Sơn Hạ (sáp nhập: Xã Sơn Hạ, Xã Sơn Thành, Xã Sơn Nham)
		Điểm trường lẻ TH - Thôn Bàu Sơn Xã Sơn Hạ				Gồm: Xóm Bến Váng thuộc Thôn Bàu Sơn; Xóm Canh Mo thuộc Thôn Bàu Sơn	Qua vùng sạt lở; qua sông, suối không có cầu	Xã Sơn Hạ (sáp nhập: Xã Sơn Hạ, Xã Sơn Thành, Xã Sơn Nham)
13	Trường THPT Quang Trung	Điểm trường tại xã Sơn Hạ	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Sơn Hạ	Gồm: Thôn Gò Ra; Thôn Gò Chu; Thôn Gò Gạo.	Qua suối, có cầu trần nhưng thường ngập vào mùa mưa lũ	Xã Sơn Hạ (sáp nhập: Xã Sơn Hạ, Xã Sơn Thành, Xã Sơn Nham)
					Xã Sơn Hạ	Gồm: Thôn Xà Nay	Qua sông có cầu trần nhưng ngập nước vào mùa mưa	Xã Sơn Hạ (sáp nhập: Xã Sơn Hạ, Xã Sơn Thành, Xã Sơn Nham)
14	Trường Tiểu học Sơn Cao	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Làng Trảng, Xã Sơn Linh	Xã Sơn Linh	Gồm: Thôn Làng Gung; Thôn Làng Trá;				Xã Sơn Linh (sáp nhập: Xã Sơn Giang, Xã Sơn Linh, Xã Sơn Cao)

15	Trường THCS Sơn Cao	Điểm trường chính THCS - Thôn Làng Trắng, Xã Sơn Linh	Xã Sơn Linh	Gồm: Thôn Xà Ấy				Xã Sơn Linh (sáp nhập: Xã Sơn Giang, Xã Sơn Linh, Xã Sơn Cao)
16	Trường THCS Sơn Linh	Điểm trường chính THCS - Thôn Gò Đa, Xã Sơn Linh	Xã Sơn Linh	Gồm: Thôn Ka La;				Xã Sơn Linh (sáp nhập: Xã Sơn Giang, Xã Sơn Linh, Xã Sơn Cao)
17	Trường Tiểu học và THCS Sơn Giang	Điểm trường chính cấp tiểu học Thôn Gò Đồn, Xã Sơn Linh	Xã Sơn Linh	Gồm Thôn Làng Lùng.				Xã Sơn Linh (sáp nhập: Xã Sơn Giang, Xã Sơn Linh, Xã Sơn Cao)
		Điểm trường chính cấp THCS Thôn Gò Đồn, Xã Sơn Linh	Xã Sơn Linh	Gồm Thôn Làng Lùng.	Xã Sơn Linh	Gồm: Thôn Tà Đình	Địa hình hiểm trở đi học qua đèo núi cao	Xã Sơn Linh (sáp nhập: Xã Sơn Giang, Xã Sơn Linh, Xã Sơn Cao)
18	Trường Tiểu học và THCS Sơn Hải	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Tà Mát , Xã Sơn Thủy	Xã Sơn Thủy	Gồm: Thôn Làng Trắng; Thôn Làng Lành; Thôn Tà Pía	Xã Sơn Thủy	Gồm: Xóm Bà Ra thuộc thôn Làng Trắng; Xóm Cà Và thuộc thôn Tà Pía; Xóm Bà Đào thuộc thôn Tà Pía; Xóm Bà Reo thuộc thôn Tà Pía, Xóm Rà Gắn thuộc Thôn Tà Pía;	Qua sông không có cầu	Xã Sơn Thủy (sáp nhập: Xã Sơn Trung, Xã Sơn Hải, Xã Sơn Thủy)
		Điểm trường lẻ tiểu học Xóm Làng Trắng thôn Làng Trắng Xã Sơn Thủy				Gồm: Xóm Bà Ra thuộc Thôn Làng Trắng	Qua sông không có cầu	Xã Sơn Thủy (sáp nhập: Xã Sơn Trung, Xã Sơn Hải, Xã Sơn Thủy)
		Điểm trường lẻ tiểu học Xóm Rà Gắn thôn Tà Pía Xã Sơn Thủy				Gồm: Xóm Cà Và thuộc Thôn Tà Pía	Qua sông, suối không có cầu	Xã Sơn Thủy (sáp nhập: Xã Sơn Trung, Xã Sơn Hải, Xã Sơn Thủy)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Tà Mát - xã Sơn Thủy				Gồm: Xóm Cà Và thuộc Thôn Tà Pía; Xóm Pà Đào thuộc thôn Tà Pía; Xóm Bà Reo thuộc thôn Tà Pía, Xóm Rà Gắn thuộc Thôn Tà Pía; Xóm Bà Ra thuộc Thôn Làng Trắng	Qua sông không có cầu	Xã Sơn Thủy (sáp nhập: Xã Sơn Trung, Xã Sơn Hải, Xã Sơn Thủy)
19	Trường Tiểu học và THCS Sơn Thủy	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Giá Gối, Xóm Pa Lếch thôn Làng Rào, Thôn Tà Bần, Thôn Tà Bi Xã Sơn Thủy	Xã Sơn Thủy	Gồm: Thôn Giá Gối; Thôn Làng Rào; Thôn Tà Bần; Thôn Tà Bi				Xã Sơn Thủy(sáp nhập: Xã Sơn Trung, Xã Sơn Hải, Xã Sơn Thủy)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Giá Gối, Xã Sơn Thủy	Xã Sơn Thủy	Gồm: Thôn Giá Gối				Xã Sơn Thủy(sáp nhập: Xã Sơn Trung, Xã Sơn Hải, Xã Sơn Thủy)

Page 4

		Điểm trường chính THCS - Thôn Giá Gối, xóm Pa Léch - thôn Làng Rào, Xã Sơn Thủy	Xã Sơn Thủy	Gồm: Thôn Giá Gối; Thôn Làng Rào				Xã Sơn Thủy(sáp nhập: Xã Sơn Trung, Xã Sơn Hải, Xã Sơn Thủy)
20	Trường Tiểu học và THCS Sơn Trung	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Làng Nà, Xã Sơn Thủy	Xã Sơn Thủy	Gồm: Thôn Gia Ry	Xã Sơn Thủy	Gồm: Thôn Làng Đèo; Xóm Suối thuộc thôn Gia Ry; Xóm Gia Ry thuộc thôn Gia Ry; Xóm Làng Lòn thuộc thôn Làng Rìn Xóm Làng Trùm thuộc thôn Làng Đèo	Qua vùng sạt lở đất đá; qua suối cống thấp ngập nước	Xã Sơn Thủy(sáp nhập: Xã Sơn Trung, Xã Sơn Hải, Xã Sơn Thủy)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Làng Nà, Xã Sơn Thủy	Xã Sơn Thủy	Gồm: Thôn Tà Mầu; Thôn Gò Rộc		Gồm: Thôn Làng Đèo; Thôn Gia Ry; Xóm Làng Lòn thuộc thôn Làng Rìn	Qua vùng sạt lở đất đá; qua suối cống thấp ngập nước	Xã Sơn Thủy(sáp nhập: Xã Sơn Trung, Xã Sơn Hải, Xã Sơn Thủy)
21	Trường Tiểu học Sơn Kỳ	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Làng Rút, Xã Sơn Kỳ	Xã Sơn Kỳ		Xã Sơn Kỳ	Gồm: Thôn Bò Nung	Qua sông	Xã Sơn Kỳ (sáp nhập: Xã Sơn Kỳ, Xã Sơn Ba,)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Mô níc, Tà Bắc, Nước Lác, Xã Sơn Kỳ		Gồm: Thôn Nước Lác;		Gồm: Thôn Nước Lác (Không bao gồm xóm Cà Du)	Qua vùng có nguy cơ sạt lở, đất, đá	Xã Sơn Kỳ (sáp nhập: Xã Sơn Kỳ, Xã Sơn Ba,)
22	Trường PTDTBT Tiểu học Sơn Ba	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Làng Ranh, Xã Sơn Kỳ	Xã Sơn Kỳ	Gồm: Thôn Làng Giã; Thôn Gò Da; Thôn Di Hoảng Thôn Làng Bung	Xã Sơn Kỳ	Gồm: Đồi Gò Mật thuộc Thôn Mô O; Làng Sả Riêng thuộc Thôn Gò Da; Đồi núi Rà Gầm thuộc Thôn Kà Khu; Điểm xóm Tà Gầm thuộc Thôn Làng Ranh	Qua vùng sạt lở	Xã Sơn Kỳ (sáp nhập: Xã Sơn Kỳ, Xã Sơn Ba)
23	Trường THCS Sơn Ba	Điểm trường chính trường THCS Sơn Ba - Thôn Làng Ranh, Xã Sơn Kỳ	Xã Sơn Kỳ	Gồm: Thôn Gò Da	Xã Sơn Kỳ	Gồm: Xóm Đồi Gò Mật thuộc Thôn Mô O; Làng Sả Riêng thuộc Thôn Gò Da; Đồi núi Rà Gầm thuộc Thôn Kà Khu; Điểm xóm Tà Gầm thuộc Thôn Làng Ranh	Qua vùng sạt lở	Xã Sơn Kỳ (sáp nhập: Xã Sơn Kỳ, Xã Sơn Ba)
		Điểm trường chính THCS- Thôn Làng Rút, Xã Sơn Kỳ			Xã Sơn Kỳ	Gồm: Thôn Bò Nung, Thôn Làng Trắng, Thôn Nước Lác, Thôn Tà Bắc, Thôn Mô Níc	Qua suối, vùng sạt lở, đất, đá; Qua sông có cầu tràn nhưng thường ngập nước	Xã Sơn Kỳ (sáp nhập: Xã Sơn Kỳ, Xã Sơn Ba)
					Xã Sơn Kỳ	Gồm: Thôn Bò Nung, Thôn Làng Trắng, Thôn Nước Lác, Thôn Tà Bắc, Thôn Mô Níc	Qua suối, vùng sạt lở, đất, đá; Qua sông có cầu tràn nhưng thường ngập nước	Xã Sơn Kỳ (sáp nhập: Xã Sơn Kỳ, Xã Sơn Ba)

24	Trường THCS và THPT Phạm Kiệt	Điểm trường Chính THPT- Thôn Làng Rút, Xã Sơn Kỳ	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Sơn Kỳ	Gồm: Thôn Làng Giã, Thôn Mò O, Thôn Kà Khu, Thôn Làng Bung, Thôn Gò Đa Thôn Di Hoảng	Qua vùng sạt lở đất, đá	Xã Sơn Kỳ (sáp nhập: Xã Sơn Kỳ, Xã Sơn Ba)
					Xã Sơn Thủy	Gồm: Thôn Tà Pía, Thôn Gò Sim, Thôn Làng Lành, Thôn Làng Trắng	Qua suối, sông không có cầu; Qua vùng sạt lở đất, đá	Xã Sơn Thủy(sáp nhập: Xã Sơn Trung, Xã Sơn Hải, Xã Sơn Thủy)
					Xã Sơn Thủy	Gồm: Thôn Tà Bi, Thôn Tà Bần, Thôn Tà Cơm, Thôn Giã Gối	Qua suối, vùng sạt lở, đất, đá; Qua sông có cầu trần nhưng thường ngập nước	Xã Sơn Thủy(sáp nhập: Xã Sơn Trung, Xã Sơn Hải, Xã Sơn Thủy)
25	Trường Tiểu học thị trấn Di Lăng số I	Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Làng Dầu, Xã Sơn Hà	Xã Sơn Hà	Gồm: Thôn Làng Dầu				Xã Sơn Hà (sáp nhập: TT Di Lăng, Xã Sơn Bao, Xã Sơn Thượng)
26	Trường Tiểu học thị trấn Di Lăng số II	Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Nước Nia, Xã Sơn Hà			Xã Sơn Hà	Gồm: Thôn Nước Nia	Qua vùng sạt lở	Xã Sơn Hà (sáp nhập: TT Di Lăng, Xã Sơn Bao, Xã Sơn Thượng)
27	Trường THCS Thị trấn Di Lăng	Điểm trường chính Thôn Nước Bung - Xã Sơn Hà			Xã Sơn Hà	Gồm: Thôn Nước Nia	Qua vùng sạt lở	Xã Sơn Hà (sáp nhập: TT Di Lăng, Xã Sơn Bao, Xã Sơn Thượng)
28	Trường Tiểu học Sơn Thượng	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Gò Răng, Xã Sơn Hà	Xã Sơn Hà	Gồm: Thôn Breo; Thôn Làng Vố, Thôn Tà Pa.				Xã Sơn Hà (sáp nhập: TT Di Lăng, Xã Sơn Bao, Xã Sơn Thượng)
29	Trường Tiểu học và THCS Sơn Bao	Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Nước Bao, Xã Sơn Hà	Xã Sơn Hà		Xã Sơn Hà	Gồm: Xóm Mang Dếp (ông Choi) thuộc Thôn Nước Bao	Qua đèo, núi cao, vùng nguy cơ sạt lở đất	Xã Sơn Hà (sáp nhập: TT Di Lăng, Xã Sơn Bao, Xã Sơn Thượng)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Mang Nà, Xã Sơn Hà				Gồm: Xóm Mang Cà Rốt (bà Hơn) thuộc Thôn Mang Nà	Qua đèo, núi cao, vùng sạt lở đất	
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Nước Tang, Xã Sơn Hà				Gồm: Xóm Làng Cát thuộc Thôn Nước Tang	Qua vùng sạt lở đất, đá	

		Điểm trường chính THCS - Thôn Tà Lương, Xã Sơn Hà		Gồm: Thôn Nước Bao		Gồm: Thôn Nước Tang; Xóm Mang Cà Rốt (bà Hơ) thuộc thôn Mang Nà	Qua vùng sạt lở đất đá; Qua đèo, núi cao, vùng nguy cơ sạt lở đất	
30	Trường THPT Sơn Hà	Điểm trường tại số 58 Trần Kiên, Xã Sơn Hà	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Sơn Hà	Gồm: Tổ dân phố Nước Nia, Tổ dân phố Kà Đảo	Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá	Xã Sơn Hà (sáp nhập: TT Di Lăng, Xã Sơn Bao, Xã Sơn Thượng)
31	Trường PTDTBT tiểu học và THCS Đình Thanh Kháng	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Huy Ra long, Xã Sơn Tây Thượng			Xã Sơn Tây Thượng	Gồm: Thôn Nước Min, Thôn Huy Em, Thôn Tu La	Qua vùng sạt lở đất, đá; qua suối không có cầu	Xã Sơn Tây Thượng (Xã Sơn Mùa, Xã Sơn Bua, Xã Sơn Liên)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Huy Ra Long, Xã Sơn Tây Thượng			Xã Sơn Tây Thượng	Gồm: Thôn Nước Min, Thôn Huy Em, Thôn Tu La	Qua vùng sạt lở đất, đá; qua suối không có cầu	Xã Sơn Tây Thượng (Xã Sơn Mùa, Xã Sơn Bua, Xã Sơn Liên)
32	Trường PTDTBT tiểu học và THCS Sơn Bua	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Mang He, Xã Sơn Tây Thượng			Xã Sơn Tây Thượng	Gồm: Thôn Nước Tang, Thôn Mang He, Thôn Mang Tà Bể	Qua vùng sạt lở đất, đá; núi cao	Xã Sơn Tây Thượng (Xã Sơn Mùa, Xã Sơn Bua, Xã Sơn Liên)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Mang Tà Bể, Xã Sơn Tây Thượng			Xã Sơn Tây Thượng	Gồm: Thôn Mang Tà Bể	Qua vùng sạt lở đất, đá; núi cao	Xã Sơn Tây Thượng (Xã Sơn Mùa, Xã Sơn Bua, Xã Sơn Liên)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Mang he Xã Sơn Tây Thượng			Xã Sơn Tây Thượng	Gồm: Thôn Nước Tang, Thôn Mang He, Thôn Mang Tà Bể	Qua vùng sạt lở đất, đá; núi cao	Xã Sơn Tây Thượng (Xã Sơn Mùa, Xã Sơn Bua, Xã Sơn Liên)
33	Trường PTDTBT tiểu học và THCS Sơn Liên	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Nước Vương, Xã Sơn Tây Thượng	Xã Sơn Tây Thượng	Gồm: Thôn Tang Tong, Thôn Đăk Doa	Xã Sơn Tây Thượng	Gồm: Thôn Nước Vương,	Qua vùng sạt lở đất, đá	Xã Sơn Tây Thượng (Xã Sơn Mùa, Xã Sơn Bua, Xã Sơn Liên)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Tang Tong, Xã Sơn Tây Thượng			Xã Sơn Tây Thượng	Gồm: Thôn Tang Tong,	Qua vùng sạt lở đất, đá	Xã Sơn Tây Thượng (Xã Sơn Mùa, Xã Sơn Bua, Xã Sơn Liên)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Đăk Doa, Xã Sơn Tây Thượng			Xã Sơn Tây Thượng	Gồm: Thôn Đăk Doa	Qua vùng sạt lở đất, đá	Xã Sơn Tây Thượng (Xã Sơn Mùa, Xã Sơn Bua, Xã Sơn Liên)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Nước Vương, Xã Sơn Tây Thượng			Xã Sơn Tây Thượng	Gồm: Thôn Tang Tong; Thôn Đăk Doa; Thôn Nước Vương	Qua vùng sạt lở đất	Xã Sơn Tây Thượng (Xã Sơn Mùa, Xã Sơn Bua, Xã Sơn Liên)
34	Trường PTDTBT tiểu học và THCS Sơn Dung	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Huy Măng, Xã Sơn Tây	Xã Sơn Tây	Gồm: Thôn Đăk Trên; Thôn Đăk Lang	Xã Sơn Tây	Gồm: Thôn Gò Lã	Qua vùng sạt lở đất, đá	Xã Sơn Tây (Xã Sơn Dung, Xã Sơn Tân, Xã Sơn Long)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Đăk Lang, Xã Sơn Tây			Xã Sơn Tây	Gồm: Thôn Đăk Lang,	Qua vùng sạt lở đất, đá	Xã Sơn Tây (Xã Sơn Dung, Xã Sơn Tân, Xã Sơn Long)

		Điểm trường chính THCS - Thôn Đăk Trên, Xã Sơn Tây			Xã Sơn Tây	Gồm: Thôn Đăk Lang, Thôn Gò Lã	Qua vùng sạt lở đất	Xã Sơn Tây (Xã Sơn Dung, Xã Sơn Tân, Xã Sơn Long)
35	Trường PTDTBT tiểu học và THCS Sơn Tân	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Ra Nhua, Xã Sơn Tây			Xã Sơn Tây	Gồm: Thôn Tà Dô; Thôn Đăk Be; Thôn Bãi Mầu	Qua vùng sạt lở đất	Xã Sơn Tây (Xã Sơn Dung, Xã Sơn Tân, Xã Sơn Long)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Tà Dô, Xã Sơn Tây			Xã Sơn Tây	Gồm: Thôn Tà Dô	Qua vùng sạt lở đất	Xã Sơn Tây (Xã Sơn Dung, Xã Sơn Tân, Xã Sơn Long)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Ra Nhua, Xã Sơn Tây			Xã Sơn Tây	Gồm: Thôn Tà Dô; Thôn Đăk Be; Thôn Bãi Mầu	Qua vùng sạt lở đất	Xã Sơn Tây (Xã Sơn Dung, Xã Sơn Tân, Xã Sơn Long)
36	Trường PTDTBT tiểu học và THCS Sơn Long	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Ra Pân Xã Sơn Tây	Xã Sơn Tây	Gồm: Thôn Tà Vay; Thôn Ra Manh	Xã Sơn Tây	Gồm: Thôn Ra Pân; Thôn Mang Hin	Qua vùng sạt lở đất	Xã Sơn Tây (Xã Sơn Dung, Xã Sơn Tân, Xã Sơn Long)
		Điểm trường lẻTiểu học - Thôn Tà Vay Xã Sơn Tây			Xã Sơn Tây	Gồm: Thôn Tà Vay	Qua vùng sạt lở đất	Xã Sơn Tây (Xã Sơn Dung, Xã Sơn Tân, Xã Sơn Long)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Ra pân, Xã Sơn Tây	Xã Sơn Tây	Gồm: Thôn Tà Vay; Thôn Ra Manh	Xã Sơn Tây	Gồm: Thôn Ra Pân; Thôn Mang Hin	Qua vùng sạt lở đất	Xã Sơn Tây (Xã Sơn Dung, Xã Sơn Tân, Xã Sơn Long)
37	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Điểm trường chính THPT- Thôn Huy Mãng, Xã Sơn Tây	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Sơn Tây Thượng	Gồm: Thôn Tu La; Thôn Huy Em Thôn Tang Tong; Thôn Nước Vương	Qua vùng sạt lở đất, đá	Xã Sơn Tây Thượng (Xã Sơn Mùa, Xã Sơn Bua, Xã Sơn Liên)
					Xã Sơn Tây	Gồm: Thôn Tang Vía; Thôn Đăk Trên; Thôn Đăk Lang; Thôn Huy Mãng; Thôn Gò Lã	Qua vùng sạt lở đất, đá	Xã Sơn Tây (Xã Sơn Dung, Xã Sơn Tân, Xã Sơn Long)
38	Trường PTDTBT tiểu học và THCS Sơn Mầu	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Hà Lên- Xã Sơn Tây Hạ	Xã Sơn Tây Hạ	Gồm: Thôn Đăk Pao; Thôn Đăk Panh	Xã Sơn Tây Hạ	Gồm: Thôn Tà Vinh; Thôn Hà Lên	Qua vùng sạt lở đất, qua suối	Xã Sơn Tây Hạ (Xã Sơn Mầu, Xã Sơn Tinh, Xã Sơn Lập)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Tà Vinh, Xã Sơn Tây Hạ			Xã Sơn Tây Hạ	Gồm: Thôn Tà Vinh; Thôn Hà Lên	Qua vùng sạt lở đất, qua suối	Xã Sơn Tây Hạ (Xã Sơn Mầu, Xã Sơn Tinh, Xã Sơn Lập)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn ĐăkPanh, Xã Sơn Tây Hạ			Xã Sơn Tây Hạ	Gồm: Thôn Đăk Pao; Thôn Đăk Panh	Qua vùng sạt lở đất, qua suối	Xã Sơn Tây Hạ (Xã Sơn Mầu, Xã Sơn Tinh, Xã Sơn Lập)
		Điểm trường chính THCS- Thôn Hà Lên, Xã Sơn Tây Hạ			Xã Sơn Tây Hạ	Gồm: Thôn Tà Vinh; Thôn Hà Lên; Thôn Đăk Pao; Thôn Đăk Panh	Qua vùng sạt lở đất, qua suối	Xã Sơn Tây Hạ (Xã Sơn Mầu, Xã Sơn Tinh, Xã Sơn Lập)

39	Trường Tiểu học và THCS Sơn Tinh	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Xà Ruông, Xã Sơn Tây Hạ			Xã Sơn Tây Hạ	Gồm: Thôn Xà Ruông; Thôn Bà He; Thôn Ra Tân; Thôn Ka Năng	Qua vùng sạt lở đất	Xã Sơn Tây Hạ (Xã Sơn Màu, Xã Sơn Tinh, Xã Sơn Lập)
		Điểm trường chính THCS- Thôn Xà Ruông, Xã Sơn Tây Hạ			Xã Sơn Tây Hạ	Gồm: Thôn Xà Ruông; Thôn Bà He; Thôn Ka Năng; Thôn Ra Tân	Qua vùng sạt lở đất	Xã Sơn Tây Hạ (Xã Sơn Màu, Xã Sơn Tinh, Xã Sơn Lập)
40	Trường PTDTBT tiểu học và THCS Sơn Lập	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Mang Trầy, Xã Sơn Tây Hạ			Xã Sơn Tây Hạ	Gồm: Thôn Tà Ngâm; thôn Mang Rễ; thôn Mang Trầy	Qua vùng sạt lở đất	Xã Sơn Tây Hạ (Xã Sơn Màu, Xã Sơn Tinh, Xã Sơn Lập)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Mang Rễ Xã Sơn Tây Hạ			Xã Sơn Tây Hạ	Gồm: Thôn Mang Rễ	Qua vùng sạt lở đất	Xã Sơn Tây Hạ (Xã Sơn Màu, Xã Sơn Tinh, Xã Sơn Lập)
		Điểm trường chính THCS- Thôn Mang Trầy Xã Sơn Tây Hạ			Xã Sơn Tây Hạ	Gồm: Thôn Tà Ngâm; thôn Mang Rễ; Thôn Mang Trầy	Qua vùng sạt lở đất	Xã Sơn Tây Hạ (Xã Sơn Màu, Xã Sơn Tinh, Xã Sơn Lập)
41	Trường Tiểu học Ba Xa	Điểm trường chính - Thôn Nước Như, xã Ba Xa, huyện Ba Tơ			Xã Ba Xa	Gồm: Thôn Nước Lãng; Thôn Nước Chạch; Thôn Ba Ha; Thôn Nước Như; Thôn Mang Mu	Qua suối không có cầu	Xã Ba Xa
		Điểm trường thôn Nước Lãng, xã Ba Xa			Xã Ba Xa	Gồm: Thôn Nước Lãng	Qua suối không có cầu	Xã Ba Xa
		Điểm trường thôn Gòi Hre, xã Ba Xa			Xã Ba Xa	Gồm: Thôn Gòi Hre	Qua suối không có cầu	Xã Ba Xa
42	Trường phổ thông Dân tộc bán trú THCS Ba Xa	Điểm trường chính THCS- thôn Mang Krá, Ba Xa	Xã Ba Xa	Gồm: Thôn Gòi Hre, Thôn Nước Chạch	Xã Ba Xa	Gồm: Thôn Nước Lãng, Thôn Mang Mu, Thôn Ba Ha	Qua suối không có cầu	Xã Ba Xa
43	Trường Tiểu học Ba Vi	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Giá Vực, Xã Ba Vi	Xã Ba Vi	Gồm: Thôn Nước Xuyên				Xã Ba Vi (sáp nhập: Xã Ba Vi, Xã Ba Tiêu, Xã Ba Ngạc)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Nước Xuyên, Xã Ba Vi			Xã Ba Vi	Gồm: Thôn Nước Xuyên	Qua suối không có cầu	Xã Ba Vi (sáp nhập: Xã Ba Vi, Xã Ba Tiêu, Xã Ba Ngạc)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Mang Đen, Xã Ba Vi			Xã Ba Vi	Gồm: Thôn Mang Đen	Qua suối không có cầu	Xã Ba Vi (sáp nhập: Xã Ba Vi, Xã Ba Tiêu, Xã Ba Ngạc)
44	Trường THCS Ba Vi	Điểm trường chính THCS - Thôn Giá Vực, Xã Ba Vi	Xã Ba Vi	Gồm: Thôn Nước Xuyên				Xã Ba Vi (sáp nhập: Xã Ba Vi, Xã Ba Tiêu, Xã Ba Ngạc)
		Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Làng Trui, Xã Ba Vi			Xã Ba Vi	Gồm: Thôn Krây, Thôn Nước Tia, Thôn Mang Biều	Qua suối không có cầu	Xã Ba Vi (sáp nhập: Xã Ba Vi, Xã Ba Tiêu, Xã Ba Ngạc)

45	Trường Tiểu học và THCS Ba Tiêu	Điểm trường chính THCS - Thôn Làng Trui, Xã Ba Vi			Xã Ba Vi	Gồm: Thôn Krây, Thôn Nước Tia, Thôn Mang Biều	Qua suối không có cầu	Xã Ba Vi (sáp nhập: Xã Ba Vi, Xã Ba Tiêu, Xã Ba Ngạc)
46	Trường Tiểu học và THCS Ba Ngạc	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Krên, Xã Ba Vi			Xã Ba Vi	Gồm: Thôn Krên, Thôn Ba Lăng, Thôn Nước Lầy	Qua suối không có cầu, qua đèo núi cao	Xã Ba Vi (sáp nhập: Xã Ba Vi, Xã Ba Tiêu, Xã Ba Ngạc)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Nước Lầy, Xã Ba Vi			Xã Ba Vi	Gồm: Thôn Nước Lầy	Qua suối không có cầu, qua đèo núi cao	Xã Ba Vi (sáp nhập: Xã Ba Vi, Xã Ba Tiêu, Xã Ba Ngạc)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Krên, Xã Ba Vi			Xã Ba Vi	Gồm: Thôn Krên, Thôn Ba Lăng, Thôn Nước Lầy	Qua suối không có cầu, qua đèo núi cao	Xã Ba Vi (sáp nhập: Xã Ba Vi, Xã Ba Tiêu, Xã Ba Ngạc)
47	Trường tiểu học Ba Tô	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Trà Nô, Xã Ba Tô	Xã Ba Tô	Gồm: Thôn Mô Lang; Thôn Làng Xi 1; Thôn Làng Xi 2; Thôn Mang Lùng 1	Xã Ba Tô	Gồm: Tập đoàn Nước Đi thôn Làng Mạ; Tập đoàn Nước Con thôn Trà Nô,	Qua Sông, suối không có cầu, qua đèo núi cao, qua vùng sạt lở	Xã Ba Tô (sáp nhập: Xã Ba Tô, Xã Ba Nam, Xã Ba Lế)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Mô Lang, Xã Ba Tô	Xã Ba Tô	Gồm: Thôn Làng Xi 1; Thôn Làng Xi 2				Xã Ba Tô (sáp nhập: Xã Ba Tô, Xã Ba Nam, Xã Ba Lế)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Mang Lùng 1, Xã Ba Tô	Xã Ba Tô	Gồm: Thôn Mang Lùng 1				Xã Ba Tô (sáp nhập: Xã Ba Tô, Xã Ba Nam, Xã Ba Lế)
48	Trường THCS Ba Tô	Điểm trường chính THCS - Thôn Trà Nô, Xã Ba Tô			Xã Ba Tô	Gồm: Thôn Làng Mạ, Thôn Làng Xi II, Thôn Làng Xi I, Thôn Mang Lùng I	Qua Sông, suối không có cầu, qua đèo núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá	Xã Ba Tô (sáp nhập: Xã Ba Tô, Xã Ba Nam, Xã Ba Lế)
49	Trường Tiểu học và THCS Ba Nam	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Rà Râu, Xã Ba Tô			Xã Ba Tô	Gồm: Thôn Làng Dút, Thôn Làng Vờ	Qua đèo, núi cao	Xã Ba Tô (sáp nhập: Xã Ba Tô, Xã Ba Nam, Xã Ba Lế)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Xà Râu, Xã Ba Tô			Xã Ba Tô	Gồm: Thôn Làng Dút, Thôn Làng Vờ	Qua đèo, núi cao	Xã Ba Tô (sáp nhập: Xã Ba Tô, Xã Ba Nam, Xã Ba Lế)
50	Trường Tiểu học và THCS Ba Lế	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Đồng Lâu, Xã Ba Tô	Xã Ba Tô	Gồm: Thôn Gòi Lế; Thôn Làng Tốt				Xã Ba Tô (sáp nhập: Xã Ba Tô, Xã Ba Nam, Xã Ba Lế)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Làng Tốt, Xã Ba Tô			Xã Ba Tô	Gồm: Thôn Gòi Lế; Thôn Làng Tốt	Qua Sông, suối không có cầu, qua đèo núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá	Xã Ba Tô (sáp nhập: Xã Ba Tô, Xã Ba Nam, Xã Ba Lế)

		Điểm trường chính THCS - Thôn Đồng Lâu, Xã Ba Tô	Xã Ba Tô	Gồm: Thôn Gò Lế; Thôn Làng Tốt				Xã Ba Tô (sáp nhập: Xã Ba Tô, Xã Ba Nam, Xã Ba Lễ)
51	Trường THCS Ba Dinh- Ba Tô	Điểm trường chính THCS - Thôn Làng Măng, Xã Ba Dinh			Xã Ba Tô	Gồm: Thôn Làng Xi II	Qua Sông, suối không có cầu	Xã Ba Tô (sáp nhập: Xã Ba Tô, Xã Ba Nam, Xã Ba Lễ)
					Xã Ba Dinh	Gồm: Thôn Làng Măng; Thôn Nước Lang; Thôn Kách Lang; Thôn Kà La	Qua Sông, suối không có cầu, qua đèo núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá	Xã Ba Dinh (sáp nhập: Xã Ba Dinh, Xã Ba Giang)
52	Trường Tiểu học Ba Dinh	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Nước Lang, Xã Ba Dinh	Xã Ba Dinh	Gồm: Thôn Làng Măng; Thôn Đồng Dinh; Thôn Kà La; Thôn Gò Ghềm	Xã Ba Dinh	Gồm: Thôn Nước Lang; Thôn Kách Lang	Qua Sông, suối không có cầu	Xã Ba Dinh (sáp nhập: Xã Ba Dinh, Xã Ba Giang)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Kà La, Xã Ba Dinh	Xã Ba Dinh	Gồm: Thôn Làng Măng; Thôn Nước Lang; Thôn Kách Lang; Thôn Đồng Dinh	Xã Ba Dinh	Gồm: Thôn Kà La; Thôn Gò Ghềm	Qua Sông, suối không có cầu	Xã Ba Dinh (sáp nhập: Xã Ba Dinh, Xã Ba Giang)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Làng Măng, Xã Ba Dinh	Xã Ba Dinh	Gồm: Thôn Nước Lang; Thôn Kách Lang; Thôn Đồng Dinh; Thôn Kà La; Thôn Gò Ghềm	Xã Ba Dinh	Gồm: Thôn Làng Măng	Qua Sông, suối không có cầu	Xã Ba Dinh (sáp nhập: Xã Ba Dinh, Xã Ba Giang)
53	Trường Phổ thông Dân tộc ban trú Tiểu học và THCS Ba Giang	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Nước Lô, Xã Ba Dinh			Xã Ba Dinh	Gồm: Thôn Ba Nhà; Thôn Gò Khôn; Thôn Nước Lô	Qua Sông, suối, đèo, núi cao, vùng sạt lở đất, đá, không có cầu	Xã Ba Dinh (sáp nhập: Xã Ba Dinh, Xã Ba Giang)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Gò Khôn, Xã Ba Dinh			Xã Ba Dinh	Gồm: Thôn Ba Nhà; Thôn Gò Khôn; Thôn Nước Lô	Qua Sông, suối, đèo, núi cao, vùng sạt lở đất, đá, không có cầu	Xã Ba Dinh (sáp nhập: Xã Ba Dinh, Xã Ba Giang)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Nước Lô, Xã Ba Dinh			Xã Ba Dinh	Gồm: Thôn Ba Nhà; Thôn Gò Khôn; Thôn Nước Lô	Qua Sông, suối, đèo, núi cao, vùng sạt lở đất, đá, không có cầu	Xã Ba Dinh (sáp nhập: Xã Ba Dinh, Xã Ba Giang)
54	Trường tiểu học và THCS Ba Bích	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Con Rá, Xã Ba Tơ			Xã Ba Tơ	Gồm: Thôn Làng Mâm; Thôn Nước Đang; Thôn Đồng Vào	Qua suối không có cầu	Xã Ba Tơ (sáp nhập: Thị trấn Ba Tơ, Ba Bích, Ba Cung)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Đồng Vào, Xã Ba Tơ			Xã Ba Tơ	Gồm: Thôn Làng Mâm; Thôn Nước Đang; Thôn Đồng Vào	Qua suối không có cầu	Xã Ba Tơ (sáp nhập: Thị trấn Ba Tơ, Ba Bích, Ba Cung)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Con Rá, Xã Ba Tơ			Xã Ba Tơ	Gồm: Thôn Làng Mâm; Thôn Nước Đang; Thôn Đồng Vào	Qua vùng sạt lở đất đá	Xã Ba Tơ (sáp nhập: Thị trấn Ba Tơ, Ba Bích, Ba Cung)

55	Trung Tâm GDTX Khu Vực Ba Tơ	Điểm dạy chương trình THPT- Thôn Nam Hoàn Đồn, Xã Ba Tơ	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Ba Tơ	Gồm: Thôn Nước Đang; Thôn Đồng Vào; Thôn Làng Mâm.	Địa bàn cách trờ, Qua Suối không có cầu	Xã Ba Tơ (sáp nhập: Thị trấn Ba Tơ, Ba Bích, Ba Cung)
					Xã Ba Dinh	Gồm: Thôn Làng Măng; Thôn Nước Lang; Thôn Kà La; Thôn Kách Lang; Thôn Đồng Dinh; Thôn Gò Ghềm	Qua sông, suối không có cầu	Xã Ba Dinh (sáp nhập: Xã Ba Dinh, Xã Ba Giang)
56	Trường THPT Ba Tơ	Điểm trường chính THPT Ba Tơ, Thôn Bắc Hoàn Đồn, Xã Ba Tơ	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Ba Tơ	Gồm: Thôn Nước Đang; Thôn Đồng Vào; Thôn Làng Mâm.	địa bàn cách trờ, Qua Suối không có cầu	Xã Ba Tơ (sáp nhập: Thị trấn Ba Tơ, Ba Bích, Ba Cung)
					Xã Ba Dinh	Gồm: Thôn Làng Măng; Thôn Nước Lang; Thôn Kà La; Thôn Kách Lang; Thôn Đồng Dinh; Thôn Gò Ghềm	Qua sông, suối không có cầu	Xã Ba Dinh (sáp nhập: Xã Ba Dinh, Xã Ba Giang)
57	Trường tiểu học và THCS Ba Vinh	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Nước Y, Xã Ba Vinh			Xã Ba Vinh	Gồm: Thôn Ba Lang; Thôn Cao Muôn; Thôn Làng Huy; Thôn Nước Nè; Thôn Nước Lui	Qua sông không có cầu và qua vùng sạt lở đất, đá; Qua suối không có cầu	Xã Ba Vinh (Xã Ba Vinh , Xã Ba Điền)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Nước Y, Xã Ba Vinh			Xã Ba Vinh	Gồm: Thôn Ba Lang; Thôn Cao Muôn; Thôn Làng Huy; Thôn Nước Nè; Thôn Nước Lui	Qua sông không có cầu và qua vùng sạt lở đất, đá; Qua suối không có cầu	Xã Ba Vinh (Xã Ba Vinh , Xã Ba Điền)
58	Trường tiểu học Ba Thành	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Trường An, Xã Ba Động	Xã Ba Động	Gồm: Thôn Huy Ba I; Thôn Huy Ba II; Thôn Làng Teng				Xã Ba Động (Sáp nhập: Xã Ba Thành, Ba Động, Ba Liên)
59	Trường phổ thông Dân tộc ban trú tiểu học và THCS Ba Trang	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Kon Dóc, Xã Đặng Thùy Trâm			Xã Đặng Thùy Trâm	Gồm: Thôn Kon Dóc; Thôn Bùi Hui; Thôn Kon Riêng; Thôn Cây Muối; Thôn Nước Đang	Qua vùng sạt lở đất, đá	Xã Đặng Thùy Trâm (Sáp nhập: Xã Ba Trang, Xã Ba Khâm)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Kon Dóc, Xã Đặng Thùy Trâm	Xã Đặng Thùy Trâm	Gồm: Thôn Bùi Hui; Thôn Cây Muối; Thôn Nước Đang	Xã Đặng Thùy Trâm	Gồm: Thôn Kon Riêng	Qua vùng sạt lở đất, đá	Xã Đặng Thùy Trâm (Sáp nhập: Xã Ba Trang, Xã Ba Khâm)
60	Trường tiểu học và THCS Ba Khâm	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Vây Ốc, Xã Đặng Thùy Trâm	Xã Đặng Thùy Trâm	Gồm: Thôn Đồng Răm; Thôn Vây Ốc	Xã Đặng Thùy Trâm	Gồm: Thôn Nước Giáp		Xã Đặng Thùy Trâm (Sáp nhập: Xã Ba Trang, Xã Ba Khâm)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Vây Ốc, Xã Đặng Thùy Trâm	Xã Đặng Thùy Trâm	Gồm: Thôn Đồng Răm; Thôn Vây Ốc	Xã Đặng Thùy Trâm	Gồm: Thôn Nước Giáp		Xã Đặng Thùy Trâm (Sáp nhập: Xã Ba Trang, Xã Ba Khâm)

61	Trường THPT Phạm Kiệt	Trường THPT Phạm Kiệt - Thôn Giá Vực, Xã Ba Vi	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Ba Vi	Gồm: Thôn Nước Xuyên; Thôn Măng Đen; Thôn Nước Ui; Thôn Làng Trui.	Qua sông, suối, không có cầu vùng sạt lở nguy hiểm	Xã Ba Vi (sáp nhập: Xã Ba Vi, Xã Ba Tiêu, Xã Ba Ngạc)
					Xã Ba Xa	Gồm: Thôn Mang Krá	Qua sông, suối, không có cầu vùng sạt lở nguy hiểm	Xã Ba Xa
					Xã Ba Tô	Gồm: Thôn Mang Lùng 2	Qua sông, suối, không có cầu vùng sạt lở nguy hiểm	Xã Ba Tô (sáp nhập: xã Ba Tô, xã Ba Nam, xã Ba Lề)
62	Trường phổ thông DTBT Tiểu học và THCS Trà Thủy	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn 5, Xã Trà Bồng	Xã Trà Bồng	Gồm: Thôn 6	Xã Trà Bồng	Gồm: Thôn 1; Thôn 2; Thôn 3 (các tổ 1,2,3,5,6); Thôn 4.	Qua núi cao; qua vùng sạt lở; qua vùng ngập nước, nước chảy siết gây nguy hiểm	Xã Trà Bồng (sáp nhập: TT Trà Xuân, Xã Trà Thủy, Xã Trà Sơn)
		Điểm trường lẻ Tiểu học- Thôn 3, Xã Trà Bồng			Xã Trà Bồng	Gồm: Thôn 3 (các Tổ 1,2,4,6)	Qua núi cao; qua vùng sạt lở; qua vùng ngập nước, nước chảy siết gây nguy hiểm	Xã Trà Bồng (sáp nhập: TT Trà Xuân, Xã Trà Thủy, Xã Trà Sơn)
		Điểm trường Lẻ Tiểu học- Thôn 4, Xã Trà Bồng			Xã Trà Bồng	Gồm: Thôn 1 bao gồm tổ 1.	Qua núi cao; qua vùng sạt lở; qua vùng ngập nước, nước chảy siết gây nguy hiểm	Xã Trà Bồng (sáp nhập: TT Trà Xuân, Xã Trà Thủy, Xã Trà Sơn)
		Điểm trường chính THCS - Thôn 5, Xã Trà Bồng			Xã Trà Bồng	Gồm: Thôn 1; Thôn 2; Thôn 3 (các tổ 1,2,3,5,6); Thôn 4	Qua núi cao; qua vùng sạt lở; qua vùng ngập nước, nước chảy siết gây nguy hiểm	Xã Trà Bồng (sáp nhập: TT Trà Xuân, Xã Trà Thủy, Xã Trà Sơn)
		Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Trung, Xã Trà Bồng	Xã Trà Bồng	Gồm: Thôn Bắc 2; Thôn Đông	Xã Trà Bồng	Gồm: Thôn Ka Tinh; Thôn Tây	Địa bàn học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày do địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn	Xã Trà Bồng (sáp nhập: TT Trà Xuân, Xã Trà Thủy, Xã Trà Sơn)

63	Trường Tiểu học Trà Sơn	Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Ka Tinh, Thôn Tây, Thôn Bắc, Thôn Trung, Thôn Sơn Thành, Thôn Sơn Bàn, Thôn Đông, Xã Trà Bồng	Xã Trà Bồng	Gồm: Thôn Sơn Bàn	Xã Trà Bồng	Gồm: Thôn Tây	Địa bàn học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày do địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn	Xã Trà Bồng (sáp nhập: TT Trà Xuân, Xã Trà Thủy, Xã Trà Sơn)
64	Trường PTDTBT THCS Trà Sơn	Điểm trường chính THCS - Thôn Trung, Xã Trà Bồng	Xã Trà Bồng	Gồm: Thôn Sơn Bàn; Thôn Sơn Thành	Xã Trà Bồng	Gồm: Thôn Ka Tinh; Thôn Tây; Thôn Bắc 2 (gồm tổ 4 và tổ 5);	Địa bàn học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày do địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn	Xã Trà Bồng (sáp nhập: TT Trà Xuân, Xã Trà Thủy, Xã Trà Sơn)
65	Trường tiểu học Trà Giang	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn 1, Xã Đông Trà Bồng			Xã Đông Trà Bồng	Gồm: Thôn 1-Cầu treo (Tổ 1); Thôn 2; Thôn 3	Địa bàn học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày do địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn	Xã Đông Trà Bồng (sáp nhập: Xã Trà Bình, Xã Trà Phú, Xã Trà Giang)
		Điểm trường chính Tiểu học- Thôn Trà Nga Xã Tây Trà	Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Hà Riềng; Thôn Trà Bung; Thôn Trà Veo; Thôn Trà Kem; Thôn Trà Ong; Thôn Đông; Thôn Hà; Thôn Sơn; Thôn Trà Bao; Thôn Trà Xuông; Thôn Trà Ôi.	Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Trà Niu; Thôn Gò Rô.	Qua núi cao, sạt lở	Xã Tây Trà (sáp nhập: Xã Trà Phong, Xã Trà Xinh, Xã Sơn Trà)
			Xã Trà Bồng	Gồm: Thôn Bắc; Thôn Trung; Thôn Cà Tinh; Thôn 2.				Xã Trà Bồng (sáp nhập: TT Trà Xuân, Xã Trà Thủy, Xã Trà Sơn)
			Xã Tây Trà Bồng	Gồm: Thôn Tây; Thôn Bắc Dương,; Thôn Trà Huynh; Thôn Trà Liên.				Xã Tây Trà Bồng (Xã Trà Tây, Xã Hương Trà và thôn Nước Nĩa xã Trà Bùi)
			Xã Thanh Bồng	Gồm: Thôn Gỗ				Xã Thanh Bồng (sáp nhập: Xã Trà Lâm, xã Trà Hiệp, Xã Trà Thanh)

Page 14

66	Trường tiểu học Trà Phong	Điểm trường lẻ Đội 5 - Thôn Gò rô Xã Tây Trà	Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Hà Riêng; Thôn Trà Bung; Thôn Đông; Thôn Hà; Thôn Sơn; Thôn Trà Ong; Thôn Trà Xuông; Thôn Trà Bao.	Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Trà Niu; Thôn Gò Rô.	Qua núi cao, sạt lở	Xã Tây Trà (sáp nhập: Xã Trà Phong, Xã Trà Xinh, Xã Sơn Trà)
		Điểm trường lẻ Hà Riêng - Thôn Hà Riêng Xã Tây Trà	Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Trà Niu; Thôn Gò Rô; Thôn Trà Bung.	Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Hà Riêng	Qua núi cao, sạt lở	Xã Tây Trà (sáp nhập: Xã Trà Phong, Xã Trà Xinh, Xã Sơn Trà)
			Xã Trà Bồng	Thôn Bắc; Thôn Trung; Thôn Cà Tinh; Thôn 2.				Xã Trà Bồng (sáp nhập: TT Trà Xuân, Xã Trà Thủy, Xã Trà Sơn)
			Xã Tây Trà Bồng	Gồm: Thôn Tây; Thôn Bắc Dương; Thôn Trà Huynh; Thôn Trà Liên.				Xã Tây Trà Bồng (Xã Trà Tây, Xã Hương Trà và thôn Nước Nĩa xã Trà Bui)
			Xã Thanh Bồng	Gồm: Thôn Gổ				Xã Thanh Bồng (sáp nhập: Xã Trà Lâm, xã Trà Hiệp, Xã Trà Thanh)
		Điểm trường Trà Bung - Thôn Trà Bung Xã Tây Trà	Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Trà Niu; Thôn Gò Rô.	Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Trà Bung; Thôn Hà; Thôn Trà Bao.	Qua núi cao, sạt lở	Xã Tây Trà (sáp nhập: Xã Trà Phong, Xã Trà Xinh, Xã Sơn Trà)
		Điểm trường Trà Na (cũ) - Thôn Trà Bung Xã Tây Trà			Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Trà Bung	Qua núi cao, sạt lở	Xã Tây Trà (sáp nhập: Xã Trà Phong, Xã Trà Xinh, Xã Sơn Trà)
		Trường PTDTBT THCS	Điểm trường chính	Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Trà Bung; Thôn Hà riêng.	Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Trà Niu (Gồm: N1Đ4, N2Đ4); Thôn Gò Rô (N5Đ5, Xóm cầu Ra Uê, N1Đ6).	Qua núi cao, qua vùng có nguy cơ sạt lở, đất đá
Gồm: Thôn Hà; Thôn Trà Bao; Thôn Đông; Thôn Trà Xuông.							Xã Tây Trà (sáp nhập: Xã Trà Phong, Xã Trà Xinh, Xã Sơn Trà)	

67	Trương Ngọc Khang	THCS - Thôn Trà Nga, Xã Tây Trà	Xã Thanh Bồng	Gồm: Thôn Cà				Xã Thanh Bồng (sáp nhập: Xã Trà Lâm, xã Trà Hiệp, Xã Trà Thanh)
			Xã Tây Trà Bồng	Gồm: Thôn Trà Linh; Thôn Trà Liên; Thôn Trà Huỳnh; Thôn Trà Dinh.				Xã Tây Trà Bồng (Xã Trà Tây, Xã Hương Trà và thôn Nước Nĩa xã Trà Bùi)
68	Trường tiểu học Trà Xanh	Điểm trường chính Tiểu học- Thôn Trà Kem, Xã Tây Trà			Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Trà Kem: + Đội 7 + Đội 6: Xóm ông Toàn, xóm ông Đông, xóm ông Theo + Đội 2: xóm ông Hoa, xóm ông Thương + Đội 3: Xóm ông Rĩ, xóm ông Lương, xóm ông Nội + Đội 1: Xóm ông Kiến, xóm ông Phê	Qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá	Xã Tây Trà (sáp nhập: Xã Trà Phong, Xã Trà Xanh, Xã Sơn Trà)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Trà Ôi, Xã Tây Trà			Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Trà Ôi: + Đội 4: Xóm ông Phê +Đội 5: Xóm ông Cảnh, xóm ông Thương	Qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá	Xã Tây Trà (sáp nhập: Xã Trà Phong, Xã Trà Xanh, Xã Sơn Trà)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Trà Veo, Xã Tây Trà			Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Trà Veo: + Đội 2: xóm ông Thương (Từ nhà ông Sỹ đến cầu) + Đội 3: Xóm ông Rĩ, xóm ông Lương, xóm ông Nội + Đội 1: Xóm ông Kiến, xóm ông Phê	Qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá xạc lở	Xã Tây Trà (sáp nhập: Xã Trà Phong, Xã Trà Xanh, Xã Sơn Trà)
69	Trường PTDTBT THCS Trà Xanh	Điểm trường chính THCS - Thôn Trà Veo, Xã Tây Trà			Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Trà Ôi; Thôn Trà Kem; Thôn Trà Veo.	Qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá	Xã Tây Trà (sáp nhập: Xã Trà Phong, Xã Trà Xanh, Xã Sơn Trà)
		Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Trà Xuông, Xã Tây Trà			Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Trà Xuông; Thôn Trà Ong; Thôn Trà Bao.	Địa bàn học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày do địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn	Xã Tây Trà (sáp nhập: Xã Trà Phong, Xã Trà Xanh, Xã Sơn Trà)

70	Trường PTDTBT tiểu học Sơn Trà	Điểm trường lẻ tiểu học - Thôn Làng Gấm, Xã Tây Trà			Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Trà Xuông; Thôn Trà Ong; Thôn Trà Bao.	Địa bàn học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày do địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn	Xã Tây Trà (sáp nhập: Xã Trà Phong, Xã Trà Xinh, Xã Sơn Trà)
		Điểm trường lẻ tiểu học - Thôn Trà Bao, Xã Tây Trà			Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Trà Xuông; Thôn Trà Ong; Thôn Trà Bao.	Địa bàn học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày do địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn	Xã Tây Trà (sáp nhập: Xã Trà Phong, Xã Trà Xinh, Xã Sơn Trà)
		Điểm trường lẻ tiểu học - Thôn Trà Xuông, Xã Tây Trà			Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Trà Xuông; Thôn Trà Ong; Thôn Trà Bao.	Địa bàn học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày do địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn	Xã Tây Trà (sáp nhập: Xã Trà Phong, Xã Trà Xinh, Xã Sơn Trà)
71	Trường PTDTBT Tiểu học và THCS Sơn Trà	Điểm trường chính TH và THCS - Thôn Hà, Xã Tây Trà			Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Hà; Thôn Sơn; Thôn Đông.	Địa bàn học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày do địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn	Xã Tây Trà (sáp nhập: Xã Trà Phong, Xã Trà Xinh, Xã Sơn Trà)
72	Trường PTDTBT THCS Sơn Trà	Điểm trường chính THCS - Thôn Trà Ong, Xã Tây Trà			Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Trà Xuông; Thôn Trà Ong; Thôn Trà Bao.	Qua suối không có cầu,; qua núi cao; qua vùng sạt lở	Xã Tây Trà (sáp nhập: Xã Trà Phong, Xã Trà Xinh, Xã Sơn Trà)
73	Trường PTDTBT Tiểu học và THCS Trà Búi	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Niên, tổ 6, Xã Cà Đam	Xã Cà Đam	Gồm: Thôn Tây; Thôn Niên.				Xã Cà Đam (sáp nhập: Xã Trà Búi (trừ thôn Nước Nia), xã Trà Tân)
		Điểm trường Lẻ Tiểu học - Thôn Quế Xã Cà Đam			Xã Cà Đam	Gồm : Thôn Quế (Tổ 8)	Qua núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá	
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Tang, Xã Cà Đam			Xã Cà Đam	Gồm: Thôn Tang (Tổ 1,2,3)	Qua núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá	
		Điểm trường Chính THCS - Thôn Niên Xã Cà Đam			Xã Cà Đam	Gồm: Thôn Niên; Thôn Tây; Thôn Tang; Thôn Quế.	Qua núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá	

74	Trường Tiểu học và THCS Trà Tân	Điểm trường chính TH&THCS - Thôn Trường Biện, Xã Cà Đam			Xã Cà Đam	Gồm: Thôn Trà Ót	Qua đồi, qua núi cao; vùng sạt lở đất, đá	Xã Cà Đam (sáp nhập: Xã Trà Bùi (trừ thôn Nước Nia), xã Trà Tân)
75	Trường PTDTBT Tiểu học và THCS Trà Lâm	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Trà Xanh, Xã Thanh Bồng			Xã Thanh Bồng	Gồm: Thôn Trà Hoa; Thôn Trà Khương; (Tổ 4,5,6, 7,8) Thôn Trà Lạc.	Qua núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá, Qua sông, suối không có cầu	Xã Thanh Bồng (sáp nhập: Xã Trà Lâm, xã Trà Hiệp, Xã Trà Thanh)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Trà Hoa, Xã Thanh Bồng			Xã Thanh Bồng	Gồm: Thôn Trà Hoa; Thôn Trà Khương; (Tổ 4,5,6, 7,8) Thôn Trà Lạc.	Qua núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá, Qua sông, suối không có cầu	Xã Thanh Bồng (sáp nhập: Xã Trà Lâm, xã Trà Hiệp, Xã Trà Thanh)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Xanh, Xã Thanh Bồng			Xã Thanh Bồng	Gồm: Thôn Trà Hoa; Thôn Trà Khương; (Tổ 3,4,5,6, 7,8) Thôn Trà Lạc	Qua núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá, Qua sông, suối không có cầu	Xã Thanh Bồng (sáp nhập: Xã Trà Lâm, xã Trà Hiệp, Xã Trà Thanh)
76	Trường PTDTBT Tiểu học và THCS Trà Hiệp	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Cưa Xã Thanh Bồng	Xã Thanh Bồng	Gồm: Thôn Cả ; Thôn Bàng	Xã Thanh Bồng	Gồm: Thôn Cưa (Tổ 2,3,4,5.); Thôn Nguyên (Tổ 1,2,3).	Qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá	Xã Thanh Bồng (sáp nhập: Xã Trà Lâm, xã Trà Hiệp, Xã Trà Thanh)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Cưa, Xã Thanh Bồng	Xã Thanh Bồng	Gồm: Thôn Cả; Thôn Bàng.	Xã Thanh Bồng	Gồm: Thôn Cưa (Tổ 2,3,4,5); Thôn Nguyên (Tổ 1, 2,3).	Qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá	
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Nguyên,Xã Thanh Bồng			Xã Thanh Bồng	Gồm: Thôn Cưa (Tổ1, 2,3,4,5); Thôn Nguyên (Tổ 2,3).	Qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá	
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Cả, Xã Thanh Bồng			Xã Thanh Bồng	Gồm: Thôn Cả (tổ 2)	Qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá	
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Bàng, Xã Thanh Bồng			Xã Thanh Bồng	Gồm: Thôn Bàng (Tổ 3)	Qua núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá	
		Điểm trường chính Tiểu học- Thôn Vuông, Xã Thanh Bồng			Xã Thanh Bồng	Gồm: Thôn Vuông; Thôn Môn; Thôn Cát; Thôn Gổ.	Qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá, qua sông suối không có cầu	

77	Trường PTDTBT tiểu học Trà Thanh	Điểm trường lẻ Tiểu học- Thôn Môn, Xã Thanh Bồng			Xã Thanh Bồng	Gồm: Thôn Môn	Qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá, qua sông suối không có cầu	Xã Thanh Bồng (sáp nhập: Xã Trà Lâm, xã Trà Hiệp, Xã Trà Thanh)
		Điểm trường lẻ Tiểu học- Thôn Cát, Xã Thanh Bồng			Xã Thanh Bồng	Gồm: Thôn Môn; Thôn Cát.	Qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá, qua sông suối không có cầu	
		Điểm trường lẻ Tiểu học- Thôn Gổ, Xã Thanh Bồng			Xã Thanh Bồng	Gồm: Thôn Gổ	Qua núi cao, qua vùng sạt lở đất đá, qua sông suối không có cầu	
78	Trường PTDTBT THCS Trà Thanh	Điểm trường chính THCS- Thôn Vuông, Xã Thanh Bồng			Xã Thanh Bồng	Gồm: Tổ 6 thôn Vuông; Thôn Môn; Thôn Cát; Thôn Gổ.	Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở.	Xã Thanh Bồng (sáp nhập: Xã Trà Lâm, xã Trà Hiệp, Xã Trà Thanh)
79	Trường PTDTBT THCS số 2 Hương Trà	Điểm trường chính THCS- Thôn Trà Huynh, xã Tây Trà Bồng			Xã Tây Trà Bồng	Gồm: Thôn Trà Huynh; Thôn Trà Vân; Thôn Cà Đam.	Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở	Xã Tây Trà Bồng (Xã Trà Tây, Xã Hương Trà và thôn Nước Nia xã Trà Bùi)
80	Trường PTDTBT THCS Trà Tây	Điểm trường chính THCS- Thôn Bắc Nguyên, xã Tây Trà Bồng	Xã Tây Trà Bồng	Gồm: Thôn Tre; Thôn Bắc Nguyên; Thôn Bắc Dương.	Xã Tây Trà Bồng	Gồm: Thôn Bắc Nguyên (bao gồm: tổ 2,3,4); Thôn Tây (bao gồm: tổ 3); Thôn Tre (bao gồm tổ 1)	Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở	Xã Tây Trà Bồng (Xã Trà Tây, Xã Hương Trà và thôn Nước Nia xã Trà Bùi)
81	Trường PTDTBT Tiểu học Trà Tây	Điểm trường chính Tiểu học- Thôn Bắc Nguyên, xã Trà Tây	Xã Tây Trà Bồng	Gồm: Thôn Bắc Nguyên	Xã Tây Trà Bồng	Gồm: Tổ 2 thôn Bắc Nguyên	Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở	Xã Tây Trà Bồng (Xã Trà Tây, Xã Hương Trà và thôn Nước Nia xã Trà Bùi)
		Điểm trường lẻ Tiểu học- Thôn Bắc Dương, xã Trà Tây			Xã Tây Trà Bồng	Gồm: Tổ 4 thôn Bắc Nguyên	Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở	Xã Tây Trà Bồng (Xã Trà Tây, Xã Hương Trà và thôn Nước Nia xã Trà Bùi)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Tây, xã Trà Tây			Xã Tây Trà Bồng	Gồm : Tổ 2,3 Thôn Tây	Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở	Xã Tây Trà Bồng (Xã Trà Tây, Xã Hương Trà và thôn Nước Nia xã Trà Bùi)

		Điểm Trường lẻ Tiểu học- Thôn Tre xã Trà Tây	Xã Tây Trà Bồng	Gồm: Thôn Tre	Xã Tây Trà Bồng	Gồm: thôn Tre bao gồm Tồ 4,7	Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở	Xã Tây Trà Bồng (Xã Trà Tây, Xã Hương Trà và thôn Nước Nia xã Trà Bùi)
82	Trường PTDTBT Tiểu học và THCS số 1 Hương Trà	Điểm trường chính TH&THCS số 1 Hương Trà- Thôn Trà Linh, xã Trà Tây			Xã Tây Trà Bồng	Gồm: Thôn Trà Liên; Thôn Trà Lương; Thôn Trà Linh.	Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở	Xã Tây Trà Bồng (Xã Trà Tây, Xã Hương Trà và thôn Nước Nia xã Trà Bùi)
		Điểm trường chính TH&THCS số 1 Hương Trà- Thôn Trà Lương, xã Trà Tây	Xã Tây Trà Bồng	Gồm: Thôn Trà Lương				Xã Tây Trà Bồng (Xã Trà Tây, Xã Hương Trà và thôn Nước Nia xã Trà Bùi)
		Điểm trường lẻ TH&THCS số 1 Hương Trà- Thôn Trà Liên, xã Trà Tây	Xã Tây Trà Bồng	Gồm: Thôn Trà Liên; Thôn Bắc Nguyên				Xã Tây Trà Bồng (Xã Trà Tây, Xã Hương Trà và thôn Nước Nia xã Trà Bùi)
83	Trường PTDTBT Tiểu học và THCS Trà Tây	Điểm trường chính TH&THCS Thôn Vàng, xã Trà Tây			Xã Tây Trà Bồng	Gồm: Thôn Đam; Thôn Xanh; Thôn Nước Nia; Thôn Tra.	Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở	Xã Tây Trà Bồng (Xã Trà Tây, Xã Hương Trà và thôn Nước Nia xã Trà Bùi)
84	Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Hương Trà	Điểm trường chính Trường tiểu học số 2 Hương Trà- Thôn Trà Huynh, xã Trà Tây	Xã Tây Trà Bồng	Gồm: Thôn Cà Đam	Xã Tây Trà Bồng	Gồm: Thôn Trà Vân (bao gồm tổ 1,2,3,4,5); Thôn Trà Huynh (bao gồm tổ 1,2,4)	Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở, qua suối	Xã Tây Trà Bồng (Xã Trà Tây, Xã Hương Trà và thôn Nước Nia xã Trà Bùi)
		Điểm trường lẻ Trường tiểu học số 2 Hương Trà- Thôn Cà Đam, xã Trà Tây	Xã Tây Trà Bồng	Gồm: Thôn Cà Đam	Xã Tây Trà Bồng	Gồm: Thôn Cà Đam (Không bao gồm tổ 2,3)	Qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở, qua suối	Xã Tây Trà Bồng (Xã Trà Tây, Xã Hương Trà và thôn Nước Nia xã Trà Bùi)
85	Trường THPT Trà Bồng	Điểm trường chính THPT- Thôn Đông - Xã Trà Bồng	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Trà Bồng	Gồm: Thôn 6; Thôn 3; Thôn Tây.	Qua núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá,	Xã Trà Bồng (sáp nhập: TT Trà Xuân, Xã Trà Thủy, Xã Trà Sơn)

86	Trường THPT Tây Trà	Điểm trường chính THPT- Thôn Trà Nga, xã Tây Trà	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Tây Trà	Gồm: Thôn Trà Kem	Qua núi cao; qua giao thông đi lại khó khăn	Xã Tây Trà (sáp nhập: Xã Trà Phong, Xã Trà Xinh, Xã Sơn Trà)
					Xã Trà Bồng	Gồm: Thôn 6; Thôn 3; Thôn Tây.	Qua núi cao; qua vùng sạt lở đất đá	Xã Trà Bồng (sáp nhập: TT Trà Xuân, Xã Trà Thủy, Xã Trà Sơn)
87	Trường THCS và THPT Phó Mục Gia	Điểm trường chính THCS Phó Mục Gia, Thôn Bình Tân, Xã Đông Trà Bồng	Xã Đông Trà Bồng	Gồm: Thôn 1, Thôn 2, Thôn 3.				Xã Đông Trà Bồng (sáp nhập: Xã Trà Bình, Xã Trà Phú, xã Trà Giang)
			Xã Trà Bồng	Gồm: Thôn Cà Tinh, Thôn Trung, Thôn Đông, Thôn Bắc, Thôn Sơn Thành, Thôn 1, Thôn 2, Thôn 3, Thôn 4, Thôn 5, Thôn 6.				Xã Trà Bồng (sáp nhập: TT. Trà Xuân, Xã Trà Sơn, Xã Trà Thủy)
			Xã Cà Đam	Gồm: Thôn Quế, Thôn Tang, Thôn Niên, Thôn Tây, Thôn Trà Ngon, Thôn Trà Ót, Thôn Trường Biện, Thôn Trường Giang.				Xã Cà Đam (sáp nhập: Xã Trà Tân, Xã Trà Bùi)
		Điểm trường chính THPT Phó Mục Gia, Thôn Bình Tân, Xã Đông Trà Bồng	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.					Xã Đông Trà Bồng (sáp nhập: Xã Trà Bình, Xã Trà Phú, xã Trà Giang)
88	Trường THCS An Vĩnh	Điểm trường chính THCS-Thôn Đôn An, Đặc khu Lý Sơn			Đặc khu Lý Sơn	Gồm: Thôn 6; Thôn 3; Thôn Tây	Địa hình cách trở, giữa trường và Thôn Bắc An Bình cách biển, học sinh đi học đi qua Biển bằng tàu gỗ hoặc ca nô	Đặc khu Lý Sơn (Chuyển từ huyện Lý Sơn Thành đặc khu theo NQ 27)

89	Trường THPT Lý Sơn	Điểm trường chính THPT-Thôn Đông An, Đặc khu Lý Sơn	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Đặc khu Lý Sơn	Gồm: Thôn Bắc An Bình	Địa hình cách trở, giữa trường và Thôn Bắc An Bình cách biệt, học sinh đi học đi qua Biển bằng tàu gổ hoặc ca nô	Đặc khu Lý Sơn (Chuyển từ huyện Lý Sơn Thành đặc khu theo NQ 27)
90	Trường THPT Số 2 Nghĩa Hành	Điểm trường chính THPT -Xã Thiện Tín	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.					
91	Trường THPT Bình Sơn	Điểm trường chính THPT -Tổ dân phố 6, Xã Bình Sơn	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.					
92	Trường THPT Trần Kỳ Phong	Điểm trường chính THPT- Thôn Châu Từ - Xã Bình Sơn	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.					
93	Trường THPT Lê Quý Đôn	Điểm trường chính THPT- Tổ Dân Phố 1 - Xã Bình Sơn	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.					
94	Trung Tâm GDNN- GDTX khu vực Bình Sơn	Cơ sở dạy chương trình THPT. Địa chỉ: Thôn Long Vĩnh, xã Bình Sơn	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.					
95	Trường THPT Ba Gia	Điểm trường chính THPT -Thôn Minh Mỹ, Xã Ba Gia	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.					
96	Trường THPT Chuyên Lê Khiết	Điểm trường chính Trường THPT Chuyên Lê Khiết, số 112 Chu Văn An Phường Nghĩa Lộ	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.					
97	Trường Tiểu học và THCS Bình An	Điểm trường chính Tiểu học -Thôn An Khương, Xã Bình Minh			Xã Bình Minh	Gồm: Thôn Thọ An	Qua đèo, núi cao	Xã Bình Minh (Sáp nhập: Xã Bình Minh, Xã Bình An (xã khu vực I vùng ĐBDTTSMN), Xã Bình Khương)
		Điểm trường lẻ Tiểu học -Thôn Thọ An, Xã Bình Minh			Xã Bình Minh	Gồm: Thôn Thọ An	Qua đèo, núi cao	
		Điểm trường chính THCS-Thôn Tây Phước 2, Xã Bình Minh			Xã Bình Minh	Gồm: Thôn Thọ An	Qua đèo, núi cao	

98	Trường Tiểu học Kim Đồng	Điểm trường lẻ Thôn Đăk Tông, Xã Ngọc Tụ	Xã Ngọc Tụ	Gồm: Thôn Đăk Tăng				Xã Ngọc Tụ (sáp nhập: Xã Ngọc Tụ, xã Đăk Rơ Nga)
99	Trường PTDT BT THCS Đỉnh Núp	Thôn Đăk Dê, Xã Ngọc Tụ	Xã Ngọc Tụ	Gồm: Thôn Đăk Kon	Xã Ngọc Tụ	Gồm: Thôn Đăk Manh 1; Thôn Đăk Pung	Dốc cao, đồi núi, sông suối.	Xã Ngọc Tụ (sáp nhập: Xã Ngọc Tụ, xã Đăk Rơ Nga)
100	Trường Trung học cơ sở Kpă KLong	Thôn Đăk No, Xã Ngọc Tụ	Xã Ngọc Tụ	Gồm: Thôn Đăk Tăng				
101	Trường TH Bế Văn Đàn	Điểm trường TH Bế Văn Đàn - Thôn Kon Hnong Yốp, Xã Đăk Mar	Xã Đăk Mar	Gồm: Thôn Đăk Kang Yốp (T13), Thôn Tu Ria Pêng	Xã Đăk Mar	Gồm: Thôn Kon Proh Tu Ria	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	Xã Đăk Mar (sáp nhập: xã Đăk Mar, xã Đăk Hring)
102	Trường Trung học cơ sở Đăk Hring	Điểm trường THCS Thôn Tân Lập A, Xã Đăk Mar	Xã Đăk Mar	Gồm: Thôn Kon Proh Tu Ria; Thôn Tu Ria Pêng; Thôn Đăk Kang Yốp ; Thôn Kon Hnong Pêng.				Xã Đăk Mar (sáp nhập: xã Đăk Mar, xã Đăk Hring)
103	Trường TH-THCS Trần Hưng Đạo	Điểm trường chính Tiểu học- Làng Lút, Xã Ya Ly			Xã Ya Ly	Gồm: Làng Tráp	Giao thông đi lại khó khăn, qua vùng sạt lở	Xã Ya Ly (sáp nhập: xã Ya Ly, xã Ya Xiêr, xã Ya Tăng)
		Điểm trường chính THCS- Làng Lút, Xã Ya Ly			Xã Ya Ly	Gồm: Làng Tráp	Giao thông đi lại khó khăn, qua vùng sạt lở	
104	Trường TH-THCS xã Ya Ly	Điểm trường lẻ Tiểu học- Làng Chứ, Xã Ya Ly	Xã Ya Ly	Gồm: Làng Chờ				
105	Trường PTDTBT TH - THCS Đăk Sao 2	Điểm trường chính Tiểu học Thôn Hà Lãng, Xã Đăk Sao	Xã Đăk Sao	Gồm: Thôn Đăk Rê 1; Thôn Đăk Rê 2; Thôn Kon Sang; Thôn Mô Bành 1; Thôn Đăk Riếp 1; Thôn Lê Văng; Thôn Long Tum; Thôn Ba Ham.				Xã Đăk Sao (sáp nhập: xã Đăk Sao, xã Đăk Na)
		Bổ sung Điểm trường lẻ Tiểu học Thôn Đăk Riếp I, Xã Đăk Sao		Gồm: Thôn Lê Văng; Thôn Ba Ham; Thôn Long Tum.				
		Bổ sung Điểm trường lẻ Tiểu học Thôn Đăk Rê I, Xã Đăk Sao		Gồm: Thôn Đăk Rê 2				
		Điểm trường chính THCS Thôn Hà Lãng, Xã Đăk Sao			Xã Đăk Sao	Gồm: Thôn Đăk Rê 1; Thôn Đăk Riếp 2; Thôn Long Tum; Thôn Ba Ham; Thôn Kon Sang; Thôn Mô Bành 1; Thôn Đăk Rê 2; Thôn Lê Văng	Qua dốc cao, đồi núi, đường dốc nguy hiểm	

106	Trường PTDTBT TH - THCS Đắk Sao 1	Điểm trường chính tiểu học - Thôn Kạch Lớn 2, Xã Đắk Sao	Xã Đắk Sao	Gồm: Thôn Năng Lớn 1; Thôn Năng Lớn 2; Thôn Năng Lớn 3; Thôn Năng Nhỏ I; Thôn Năng Nhỏ II; Thôn Kon Cung; Thôn Đắk Giá.	Xã Đắk Sao	Gồm: Thôn Kạch Nhỏ	Qua dốc cao,đồi núi, đường dốc nguy hiểm	Xã Đắk Sao (sáp nhập: xã Đắk Sao, xã Đắk Na)
		Điểm trường lẻ tiểu học- Thôn Kạch Nhỏ, Xã Đắk Sao				Gồm: Thôn Năng Lớn 1; Thôn Năng Lớn 2; Thôn Năng Nhỏ I; Thôn Năng Nhỏ II.	qua dốc cao,đồi núi, đường dốc nguy hiểm	
		Điểm trường chính THCS - Thôn Kạch Lớn 2, Xã Đắk Sao	Xã Đắk Sao	Gồm: Thôn Kon Cung; Thôn Đắk Giá.	Xã Đắk Sao	Gồm: Thôn Năng Nhỏ I; Thôn Năng Nhỏ II; Thôn Năng Lớn 1; Thôn Năng Lớn 2; Thôn Năng Lớn 3.	Qua dốc cao,đồi núi, đường dốc nguy hiểm	
107	Trường Tiểu học -Trung học cơ sở Hùng Vương	Điểm trường chính Tiểu học thôn Ia Đal, Xã Ia Đal	Xã Ia Đal	Gồm: Thôn 1; Thôn 2; Thôn 3; Thôn 4; Thôn 5; Thôn 6; Thôn 7; Thôn 8; Thôn Ia Đer; Thôn Chư Hem.				Không thực hiện sáp nhập
		Điểm trường lẻ Tiểu học thôn 2, Xã Ia Đal	Xã Ia Đal	Gồm: Thôn 1; Thôn 2				
		Điểm trường lẻ Tiểu học thôn 7, Xã Ia Đal	Xã Ia Đal	Gồm: Thôn 7; Thôn Ia Đer				
		Điểm trường lẻ Tiểu học thôn 8, Xã Ia Đal	Xã Ia Đal	Gồm: Thôn 8				
		Điểm trường chính THCS thôn Ia Đal, Xã Ia Đal	Xã Ia Đal	Gồm: Thôn 1; Thôn 2; Thôn 3; Thôn 5; Thôn 6; Thôn 7; Thôn 8; Thôn Ia Đer; Thôn Chư Hem.				
108	Trường Tiểu học Kim Đồng	Điểm trường chính Thôn Đắk Pơ Kong, Xã Kon Braih	Xã Kon Braih	Gồm: Thôn Tam Sơn				Xã Kon Braih (sáp nhập: xã Đắk Tờ Re, xã Đắk

		Điểm trường lẻ Thôn Kon Rơ Pen, Xã Kon Braih	Braih	Gồm: Thôn Tam Son				Ruồng, xã Tân Lập)
109	Trường Trung học cơ sở Đăk Tờ Re	Điểm trường chính Thôn 7, Xã Kon Braih	Xã Kon Braih	Gồm: Thôn Tam Son	Xã Kon Braih	Gồm: Thôn 3 (Kon Rơ Pen)	Đường đi khó khăn qua cầu treo	Xã Kon Braih (sáp nhập: xã Đăk Tờ Re, xã Đăk Ruồng, xã Tân Lập)
110	Trường Trung học cơ sở Đăk Ruồng	Điểm trường chính thôn 8, Xã Kon Braih			Xã Kon Braih	Gồm: Thôn 10 (Kon SKôi); Thôn 11 (Kon Tuh, Kon Bdeh)	Đường đi khó khăn qua cầu treo	Xã Kon Braih (sáp nhập: xã Đăk Tờ Re, xã Đăk Ruồng, xã Tân Lập)
		Điểm trường lẻ thôn 9, Xã Kon Braih			Xã Kon Braih	Gồm: Thôn 10 (Kon SKôi); Thôn 11 (Kon Tuh, Kon Bdeh)	Đường đi khó khăn qua cầu treo	
111	Trường THCS Tân Lập	Điểm trường chính (thôn 2), Xã Kon Braih			Xã Kon Braih	Gồm: Thôn 5 (Kon Băp Ju)	Đường đi khó khăn qua cầu treo	Xã Kon Braih (sáp nhập: xã Đăk Tờ Re, xã Đăk Ruồng, xã Tân Lập)
112	Trường THPT Phan Đình Phùng	Thôn 9 xã Kon Braih	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Kon Braih	Gồm thôn: Thôn 5; Thôn 6; Thôn 10; Thôn 11; Thôn Đăk Jri.	Qua sông, suối	Xã Kon Braih (sáp nhập: xã Đăk Tờ Re, xã Đăk Ruồng, xã Tân Lập)
113	Trung tâm GDNN-GDTX Kon Rẫy	Xã Kon Braih	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Kon Braih	Gồm: Thôn 10 (Kon SKôi), Thôn 11 (Kon Tuh, Kon Bdeh) Thôn Đăk Jri.	Qua suối	Xã Kon Braih (sáp nhập: xã Đăk Tờ Re, xã Đăk Ruồng, xã Tân Lập)
114	Trường Tiểu học xã Rờ Kơ	Điểm trường chính- Làng Rờ Kơ, Xã Rờ Kơ	Xã Rờ Kơ	Gồm: Thôn Đăk Tang				Không thực hiện sáp nhập
115	Trường THCS xã Rờ Kơ	Điểm trường chính - Làng Rờ Kơ, Xã Rờ Kơ	Xã Rờ Kơ	Gồm: Thôn Đăk Tang				

116	Trường PTDTBT TH Lý Thường Kiệt	Điểm trường chính- Làng Kênh, Xã Mô Rai	Xã Mô Rai	Gồm : Làng Le; Làng Xốp; Làng Grập; Làng Rẽ; Thôn Ia Xoăn.				Không thực hiện sáp nhập
117	Trường THCS Nguyễn Huệ	Điểm trường chính - Làng Kênh, Xã Mô Rai	Xã Mô Rai	Gồm: Làng Rẽ, Làng Le, Thôn Ia Xoăn				
118	Trường TH-THCS Võ Nguyên Giáp	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Ia Tri, Xã Mô Rai	Xã Mô Rai	Gồm: Thôn Ia Ho; Thôn Ia Xoăn.				
		Điểm trường chính THCS - Thôn Ia Tri, Xã Mô Rai	Xã Mô Rai	Gồm: Thôn Ia Ho; Thôn Ia Xoăn.				
119	Trường Tiểu học và THCS Chu Văn An	Điểm trường chính tiểu học Thôn Đăk PRông, Xã Đăk Tờ Kan	Xã Đăk Tờ Kan	Gồm: Thôn Tê Xô Trong; Thôn Đăk Trang; Thôn Tê Xô Ngoài.				Xã Đăk Tờ Kan (sáp nhập: xã Đăk Tờ Kan, xã Đăk Rơ Ông)
		Điểm trường lẻ tiểu học Thôn Tê Xô Ngoài, Xã Đăk Tờ Kan		Gồm: Thôn Tê Xô Trong				
		Điểm trường chính THCS thôn KonHNông, xã Đăk Tờ Kan		Gồm: Thôn Tê Xô Trong; Thôn Đăk Trang; Thôn Tê Xô Ngoài.				
120	Trường Tiểu học- THCS Trương Định	Điểm trường chính tiểu học Thôn Ngọc Năng II, Xã Đăk Tờ Kan	Xã Đăk Tờ Kan	Gồm: Thôn Kon Hia I; Thôn Kon Hia II.	Xã Đăk Tờ Kan	Gồm: Thôn La Giông; Thôn Kon Hia III; Thôn Ngọc Năng I; Thôn Đăk PLò; Thôn Mô Bành.	Qua dốc cao,đồi núi, đường dốc nguy hiểm	Xã Đăk Tờ Kan (sáp nhập: xã Đăk Tờ Kan, xã Đăk Rơ Ông)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Ngọc Năng I, Xã Đăk Tờ Kan			Xã Đăk Tờ Kan	Gồm: Thôn Kon Hia I; Thôn Kon Hia II; Thôn Kon Hia III; Thôn La Giông; Thôn Ngọc Năng I; Thôn Đăk PLò; Thôn Mô Bành.	Qua dốc cao,đồi núi, đường dốc nguy hiểm	
121	Trường PTDTBT TH-THCS xã Tu Mơ Rông	Điểm trường chính Tiểu học-Thôn Tu Mơ Rông, Xã Tu Mơ Rông	Xã Tu Mơ Rông	Gồm: Thôn Đăk Chum II; Thôn Long Leo; Thôn Đăk Ka; Thôn Đăk Neang; Thôn Văn Săng.	Xã Tu Mơ Rông	Gồm: Thôn Tu Cấp; Thôn Đăk Chum I	Qua dốc cao,đồi núi, đường dốc nguy hiểm	Xã Tu Mơ Rông (sáp nhập: xã Đăk Hà, xã tu Mơ Rông)
		Điểm trường lẻ Tiểu học - Thôn Đăk Ka, Xã Tu Mơ Rông				Gồm: Thôn Đăk Neang	Qua dốc cao,đồi núi, đường dốc nguy hiểm	
		Điểm trường chính THCS - Thôn Tu Mơ Rông, Xã Tu Mơ Rông	Xã Tu Mơ Rông	Gồm: Thôn Đăk Neang		Gồm: Thôn Đăk Chum II; Thôn Long Leo; Thôn Đăk Ka; Thôn Văn Săng; Thôn Tu Cấp; Thôn Đăk Chum I.	Qua dốc cao,đồi núi, đường dốc nguy hiểm	

122	Trường Tiểu học Kim Đồng	Điểm trường chính Thôn Mô Pá, Xã Tu Mơ Rông	Xã Tu Mơ Rông	Gồm: Thôn Kon Pía; Thôn Đăk Siêng; Thôn Ngọc Leang; Thôn Đăk Hà; Thôn Kon Ling; Thôn Ty Tu; Thôn Đăk Pờ Trang; Thôn Tu Mơ Rông.	Xã Tu Mơ Rông	Gồm: Thôn Kon Tun (trước là thôn Tu Mơ Rông).	Đi qua dốc cao, đồi núi, cầu treo, đường dốc nguy hiểm	Xã Tu Mơ Rông (sáp nhập: xã Đăk Hà, xã tu Mơ Rông)
123	Trường PT DTBT THCS KPă KLong	Điểm trường chính thôn Mô Pá, Xã Tu Mơ Rông	Xã Tu Mơ Rông	Gồm: Thôn Kon Pía; Thôn Ngọc Leang; Thôn Tu Mơ Rông; Thôn Tu Cáp; Thôn Đăk Ka; Thôn Văng Săng; Thôn Đăk Neang; Thôn Long Leo; Thôn Đăk Chum I; Thôn Đăk Chum II.	Xã Tu Mơ Rông	Gồm: Thôn Kon Tun (trước là thôn Tu Mơ Rông); Thôn Đăk Siêng; Thôn Đăk Hà; Thôn Kon Ling; Thôn Ty Tu; Thôn Đăk Pờ Trang.	Đi qua dốc cao, đồi núi, cầu treo, đường dốc nguy hiểm - Đi qua vùng có sạt lở	Xã Tu Mơ Rông (sáp nhập: xã Đăk Hà, xã tu Mơ Rông)
			Xã Đăk Sao	Gồm: Thôn Mô Bành 1; Thôn Mô Bành 2; Thôn Đăk Riếp 1; Thôn Đăk Riếp 2; Thôn Long Tum; Thôn Ba Ham; Thôn Lê Văng; Thôn Kon Chai; Thôn Hà Lăng; Thôn Đăk Rê 1; Thôn Đăk Rê 2; Thôn Kon Sang; Thôn Kạch Nhỏ; Thôn Kạch Lớn 1; Thôn Kạch Lớn 2; Thôn Năng Nhỏ 1; Thôn Năng Nhỏ 2; Thôn Năng Lớn 1; Thôn Năng Lớn 2; Thôn Năng Lớn 3; Thôn Kon Cung; Thôn Đăk Giá.				Xã Đăk Sao (sáp nhập: xã Đăk Sao, xã Đăk Na)
			Xã Đăk Tờ Kan	Gồm: Thôn Kon Hia I; Thôn Kon Hia II; Thôn Kon Hia III; Thôn Đăk Plò; Thôn Măng Lở; Thôn Ngọc Năng I; Thôn Ngọc Năng II; Thôn La Giông; Thôn Mô Bành; Thôn Đăk Nông; Thôn Đăk Trắng; Thôn Kon Hnông; Thôn Đăk PRông; Thôn Đăk Hnăng; Thôn Tê Xô Trong; Thôn Tê Xô Ngoài.				Xã Đăk Tờ Kan (sáp nhập: xã Đăk Tờ Kan, xã Đăk Rơ Ông)

			Xã Măng Ri	Gồm: Thôn Lộc Bông; Thôn Mô Za; Thôn Măng Rương I; Thôn Măng Rương II; Thôn Tu Bung; Thôn Đắk Xia; Thôn Đắk PRê; Thôn Kô Xa II; Thôn Đắk Kinh I; Thôn Ba Tu 1; Thôn Ba Tu 2; Thôn Ba Tu 3; Thôn Long Láy 1; Thôn Long Láy 2; Thôn Ngọc Đo; Thôn Tam Rin; Thôn Tu Thố; Thôn Đắk Viên; Thôn Đắk Sông; Thôn Tân Ba; Thôn Đắk Văn I; Thôn Đắk Văn II; Thôn Ba Khen; Thôn Long Tro; Thôn Đắk Văn Linh; Thôn Chum Tam; Thôn Ngọc La; Thôn Long Hy; Thôn Pu Tá; Thôn Long Láy; Thôn Đắk Đơn.				Xã Măng Ri (sáp nhập: xã Ngọc Yêu, xã Văn Xuôi, xã Măng Ri, xã Ngọc Láy, xã Tê Xăng)
124	Trường PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	Xã Tu Mơ Rông	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Tu Mơ Rông	Gồm: Thôn Đắk Hà; Thôn Đắk Pơ Trang; Thôn Kon Ling; Thôn Ty Tu; Thôn Kon Pia.	Đi qua sông suối, qua dốc cao,đồi núi, cầu treo, đường dốc nguy hiểm, sạt lở.	Xã Tu Mơ Rông (sáp nhập: xã Đắk Hà, xã tu Mơ Rông)
125	Trung tâm GDNN-GDTX Tu Mơ Rông	Trung tâm GDNN-GDTX Thôn Mô Pă, xã Tu Mơ Rông	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Tu Mơ Rông	Gồm : Thôn Kon Pia, Thôn Ngọc Leng, Thôn Đắk Hà, Thôn Ty Tu, Thôn Đắk PTrang, Thôn Đắk Siêng, Thôn Kon Ling.	Đi qua sông suối, qua dốc cao,đồi núi, cầu treo, đường dốc nguy hiểm	Xã Tu Mơ Rông (sáp nhập: xã Đắk Hà, xã tu Mơ Rông)
126	Trường PT DTBT- THCS xã Đắk Long	Điểm trường chính THCS Thôn Đắk Tu, Xã Đắk Long	Xã Đắk Long	Gồm: Thôn Long Yên; Thôn Đắk Ôn; Thôn Đắk Ak; Thôn Đắk Xây; Thôn Măng Tách.	Xã Đắk Long	Gồm: Thôn Vai Trang; Thôn Pêng Blong; Thôn Dục Lang	Qua dốc cao, qua sông suối	Không thực hiện sáp nhập
127	Trường Tiểu học xã Đắk Long	Điểm trường chính - Thôn Đắk Tu, Xã Đắk Long	Xã Đắk Long	Gồm: Thôn Măng Tách; Thôn Đắk Xây; Thôn Pêng Blong; Thôn Dục Lang	Xã Đắk Long	Gồm: Thôn Vai Trang	Qua dốc cao, qua sông suối	
		Điểm trường lẻ Thôn Pêng Blong, Xã Đắk Long		Gồm: Thôn Măng Tách; Thôn Đắk Xây				
		Điểm trường lẻ Thôn Đắk Ak, Xã Đắk Long		Gồm: Thôn Long Yên; Thôn Vai Trang	Xã Đắk Long	Gồm: Thôn Đắk Ôn	Qua dốc cao, qua sông suối	

		Điểm trường lẻ thôn Dục Lang, Xã Đăk Long		Gồm: Thôn Măng Tách; Thôn Đăk Xây				
128	Trường Tiểu học Đăk Rve	Điểm trường chính thôn 3, Xã Đăk Rve	Xã Đăk Rve	Gồm: Thôn 5				Xã Đăk Rve (sáp nhập: xã Đăk Pnê, thị trấn Đăk Rve)
129	Trường Trung học cơ sở Đăk Rve	Điểm trường chính Thôn 5, Xã Đăk Rve		Gồm: Thôn 7	Xã Đăk Rve	Gồm: Thôn 5	Đường đi khó khăn qua cầu treo	
130	Trường PTDTBT-THCS Đăk Pnê	Điểm trường chính Thôn 3, Xã Đăk Rve	Xã Đăk Rve	Gồm: Thôn 1; Thôn 4	Xã Đăk Rve	Gồm: Thôn 2	Đường đi khó khăn qua cầu treo	
131	Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Pnê	Điểm trường chính Thôn 2, Xã Đăk Rve	Xã Đăk Rve	Gồm: Thôn 1, Thôn 4	Xã Đăk Rve	Gồm: Thôn 2, Thôn 3	Đường đi khó khăn qua cầu treo	Xã Đăk Rve (sáp nhập: xã Đăk Pnê, thị trấn Đăk Rve)
		Điểm trường lẻ Kon Túc Thôn 1, Xã Đăk Rve				Gồm: Thôn 1 (Kon Túc)	Đường đi khó khăn qua cầu treo	
		Điểm trường lẻ Kon Gộp Thôn 4, Xã Đăk Rve				Gồm: Thôn 4 (Kon Gộp)	Đường đi khó khăn qua cầu treo	
132	Trường PT DTNT THCS và THPT Đăk Rve	Điểm Trường PT DTNT THCS-THPT Đường Hùng Vương, Thôn 1, xã Đăk Rve	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.					
133	Trường Tiểu học -Trung học cơ sở Pô Kô	Điểm trường THCS Thôn Kon Tu Pêng, xã Đăk Tô	xã Đăk Tô	Gồm: Thôn Đăk Mơ Ham; Thôn Kon Tu Dốp 2.	xã Đăk Tô	Gồm: Thôn Kon Tu Dốp 1; Thôn Đăk Rao Nhỏ	Đốc cao, đồi núi, sông suối.	Xã Đăk Tô (sáp nhập: Xã Tân Cánh, xã Diên Bình, xã Pô Kô, thị trấn Đăk Tô)
		Điểm trường Tiểu học Thôn Đăk Rao Nhỏ, xã Đăk Tô		Gồm: Thôn Đăk Mơ Ham				
134	Trường PTDTNT THPT Ia Toi	Thôn 1, xã Ia Toi	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.					
					Xã Đăk Tô	Gồm: Thôn Đăk Mơ Ham; Thôn Đăk Rao Nhỏ; Thôn Kon Tu Pêng; Thôn Kon Tu Dốp 1; Thôn Kon Tu Dốp 2.	Đốc cao, đồi núi, sông suối.	Xã Đăk Tô (sáp nhập: Xã Tân Cánh, xã Diên Bình, xã Pô Kô, thị trấn Đăk Tô)

135	Trung tâm GDNN-GDTX Đắk Tô	Khối 9, xã Đắk Tô	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Kon Đào	Gồm: Thôn Măng Rương, Thôn Đắk Xanh, Thôn Tê Rông, Thôn Tê Pên, Thôn Đắk Sing; Thôn Đắk Rô; Thôn Đắk Mông; Thôn Tê Pheo; Thôn Tê Pên; Thôn Đắk Rô Gia; Thôn Đắk Đring; Thôn Kon Đào.	Dốc cao, đồi núi, sông suối.	Xã Kon Đào (sáp nhập: Xã Văn Lem, xã Kon Đào, xã Đắk Trăm)
					Xã Ngọc Tụ	Gồm: Thôn Đắk Kon Pring; Thôn Đắk Chờ; Thôn Đắk Nu; Thôn Đắk Tăng; Thôn Đắk Manh I; Thôn Đắk Manh II; Thôn Đắk Pung; Thôn Đắk Dê; Thôn Đắk Kon.	Dốc cao, đồi núi, sông suối.	Xã Ngọc Tụ (sáp nhập: Xã Ngọc Tụ, xã Đắk Rơ Nga)
136	Trường PT DTNT THPT Đắk Tô	Khối 9, xã Đắk Tô	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Đắk Tô	Gồm: Thôn Đắk Kang Peng	Dốc cao, đồi núi, sông suối.	Xã Đắk Tô (sáp nhập: Xã Tân Cảnh, xã Diên Bình, xã Pô Kô, thị trấn Đắk Tô)
137	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	Khối 5, xã Đắk Tô	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Đắk Tô	Gồm: Thôn Đắk Kang Peng	Dốc cao, đồi núi, sông suối.	Xã Đắk Tô (sáp nhập: Xã Tân Cảnh, xã Diên Bình, xã Pô Kô, thị trấn Đắk Tô)
138	Trường TH-THCS Nguyễn Sinh Sắc	Điểm trường chính TH-THCS thôn 1 xã Ia Tơi	Xã Ia Tơi	Gồm: Thôn 1; Thôn 2; Thôn 3; Thôn 4; Thôn 7; Thôn 8; Thôn 9; Thôn Ia Muung; Thôn Ia Dơ				Xã Ia Tơi (sáp nhập: xã Ia Tơi, xã Ia Dom)
139	Trường Tiểu học -Trung học cơ sở Nguyễn Tất Thành	Điểm trường chính THCS thôn 1, Xã Ia Tơi	Xã Ia Tơi	Gồm: Thôn 1; Thôn 7; Thôn 8; Thôn 9; Thôn Ia Dơ				Xã Ia Tơi (sáp nhập: xã Ia Tơi, xã Ia Dom)
		Điểm trường chính Tiểu học thôn 7, Xã Ia Tơi	Xã Ia Tơi	Gồm: Thôn 1; Thôn 7; Thôn 8				
		Điểm trường lẻ Tiểu học thôn 9, Xã Ia Tơi			Xã Ia Tơi	Gồm: Thôn Ia Dơ	Đường đèo sạt lở, giao thông đi lại khó khăn	

		Điểm trường lẻ Tiểu học thôn Ia Dor, Xã Ia Toi			Xã Ia Toi	Gồm: Thôn Ia Dor	Đường đèo sạt lở, giao thông đi lại khó khăn	
140	Trường Tiểu học -Trung học cơ sở Nguyễn Du	Điểm trường chính Tiểu học thôn 1, Xã Ia Toi	Xã Ia Toi	Gồm: Thôn 2; Thôn 3; Thôn 4; Thôn Ia Muung.				Xã Ia Toi (sáp nhập: xã Ia Toi, xã Ia Dom)
		Điểm trường lẻ Tiểu học thôn 3 (Làng thanh niên), Xã Ia Toi				Gồm: Thôn 3	Đường đèo sạt lở, giao thông đi lại khó khăn	
		Điểm trường lẻ Tiểu học thôn 3 (Nông trường 1 công ty cao su Duy Tân), Xã Ia Toi			Xã Ia Toi	Gồm: Thôn 3	Đường đèo sạt lở, giao thông đi lại khó khăn	
		Điểm trường chính THCS thôn 1, Xã Ia Toi	Xã Ia Toi	Gồm: Thôn 3; Thôn 4; Thôn Ia Muung.				
141	Trường Tiểu học- Trung học cơ sở Đăk Nhoong	Điểm trường chính cấp TH Thôn Đăk Nhoong, Xã Đăk Plô		Gồm: Thôn Đăk Nở; Thôn Đăk Nhoong.		Gồm: Thôn Đăk Ung; Thôn Đăk Ga.	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	Xã Đăk Plô (sáp nhập: xã Đăk Plô, xã Đăk Nhoong, xã Đăk Man)
		Điểm trường chính cấp THCS thôn Đăk Nhoong, Xã Đăk Plô	Xã Đăk Plô	Gồm: Thôn Róc Nậm; Thôn Róc Mệt; Thôn Đăk Nhoong.	Xã Đăk Plô	Gồm: Thôn Đăk Ung; Thôn Đăk Ga.	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	
142	Trường Tiểu học -Trung học cơ sở Đăk Plô	Điểm trường chính Thôn Đăk Book, Xã Đăk Plô				Gồm: Thôn Đăk Book	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	Xã Đăk Plô (sáp nhập: xã Đăk Plô, xã Đăk Nhoong, xã Đăk Man)
		Điểm trường chính THCS Thôn Pêng Lang, Xã Đăk Plô			Xã Đăk Plô	Gồm: Thôn Đăk Book	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	
143	Trường Tiểu học-Trung học cơ sở Đăk Man	Điểm trường lẻ Tiểu học Thôn Đông Lốc, Xã Đăk Plô				Gồm: Thôn Đông Lốc; Thôn Đông Nây.	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	Xã Đăk Plô (sáp nhập: xã Đăk Plô, xã Đăk Nhoong, xã Đăk Man)
		Điểm trường lẻ Tiểu học Thôn Đông Nây, Xã Đăk Plô				Gồm: Thôn Đông Nây.	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	
		Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Măng Khênh, Xã Đăk Plô		Gồm: Thôn Đông Lốc; Thôn Đông Nây.	Xã Đăk Plô	Gồm: Thôn Măng Khênh.	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	
		Điểm trường THCS - Thôn Măng Khênh, Xã Đăk Plô	Xã Đăk Plô	Gồm: Thôn Đông Lốc		Gồm: Thôn Đông Nây.	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	

144	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	Điểm trường chính - Làng Lung Leng, Xã Sa Bình			Xã Sa Bình	Gồm: Thôn Bình Loong	Đồi núi, đường dốc nguy hiểm, sạt lở.	Xã Sa Bình (sáp nhập: xã Sa Bình, xã Hơ Moong, xã Sa Nghĩa)
145	Trường TH-THCS xã Sa Bình	Điểm trường chính THCS-Thôn Bình Đông, Xã Sa Bình	Xã Sa Bình	Gồm: Thôn Bình Loong	Xã Sa Bình	Gồm: Thôn Lung Leng; Thôn Kà Bẫy.	Đồi núi, đường dốc nguy hiểm, sạt lở.	Xã Sa Bình (sáp nhập: xã Sa Bình, xã Hơ Moong, xã Sa Nghĩa)
146	Trường THCS Phan Đình Phùng	Điểm trường chính-Thôn Đak Wót, Xã Sa Bình	Xã Sa Bình	Gồm: Thôn K' Bay; Thôn Đak Wót Yốp.				Xã Sa Bình (sáp nhập: xã Sa Bình, xã Hơ Moong, xã Sa Nghĩa)
			Xã Sa Bình	Gồm: Thôn Đak Tân				
147	Trường Tiểu học Thị trấn Măng Đen	Điểm trường chính, thôn Kon Leng, Xã Măng Đen	Xã Măng Đen	Gồm: Thôn Kon Chốt; Thôn Kon Xúh; Thôn Kon Brayh; Thôn Kon Vong Kia				Xã Măng Đen (sáp nhập: xã Măng Cảnh, xã Đak Tăng, thị trấn Măng Đen)
148	Trường THCS thị trấn Măng Đen	Điểm trường chính, thôn Kon Leng, Xã Măng Đen		Gồm: Thôn Kon Chốt; Thôn Kon Xúh; Thôn Kon Brayh, Thôn Kon Vong Kia				
149	Trường PTDTBT TH Măng Cảnh	Điểm trường chính, thôn Kon Chênh, Xã Măng Đen		Gồm: Thôn Kon Du, Thôn Măng Pánh, Thôn Măng Cảnh, Thôn Đak Ne, Thôn Kon Kum, Thôn Kon Tu Ma, Thôn Kon Tu Răng.				Xã Măng Đen (sáp nhập: xã Măng Cảnh, xã Đak Tăng, thị trấn Măng Đen)
150	Trường THCS Măng Cảnh	Điểm trường chính, thôn Kon Chênh, Xã Măng Đen	Xã Măng Đen	Gồm: Thôn Kon Du; Thôn Măng Cảnh; Thôn Măng Pánh, Thôn Kon Tu Ma, Thôn Tu Răng, Thôn Đak Ne; Thôn Kon Kum				
151	Trường Tiểu học-THCS Đak Tăng	Điểm trường chính Tiểu học, thôn Vi Xáy, Xã Măng Đen	Xã Măng Đen	Gồm: Thôn Vi Rìng; Thôn Đak Tăng; Thôn Vi Rơ Ngheo; Thôn Đak Pờ Rô; Thôn Rô Xia.				Xã Măng Đen (sáp nhập: xã Măng Cảnh, xã Đak Tăng, thị trấn Măng Đen)
		Điểm trường chính THCS, thôn Vi Xáy, Xã Măng Đen		Gồm: Thôn Vi Rìng; Thôn Vi Rơ Ngheo; Thôn Đak Pờ Rô; Thôn Rô Xia.				

152	Trung tâm GDNN-GDTX Kon Plông	Xã Măng Đen	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.					
153	Trường PTDTBT Tiểu học Kon Plông	Điểm trường chính, thôn Đăk Liêu, Xã Kon Plông	Xã Kon Plông	Gồm: Thôn Đăk Xô; Thôn Kon Klung; Thôn Kon Plông; Thôn Vi Glông; Thôn Tu Cản; Thôn Vi Choong; Thôn Kon Plinh	Xã Kon Plông	Gồm: Thôn Vi ChRing	Đường núi, đường dốc quanh co, nguy hiểm, sạt lở	Xã Kon Plông (sáp nhập: xã Ngọc Tem, xã Hiếu, xã Pờ Ê)
154	Trường PTDTBT THCS Kon Plông	Điểm trường chính, thôn Vi ChRing, Xã Kon Plông	Xã Kon Plông	Gồm 05 thôn: Thôn Đăk Xô; Thôn Kon Klung; Thôn Kon Plông; Thôn Vi Glông; Thôn Kon Plinh	Xã Kon Plông	Gồm: Thôn Tu cản; Thôn Vi Choong	Đường đèo khó khăn, sạt lở	Xã Kon Plông (sáp nhập: xã Ngọc Tem, xã Hiếu, xã Pờ Ê)
155	Trường PTDTBT Tiểu học Ngọc Tem	Điểm trường chính, thôn Điek Lò, Xã Kon Plông	Xã Kon Plông	Gồm: Thôn Điek Cua; Thôn Măng Kri; Thôn Điek Nót A; Thôn Điek Tả Âu; Thôn Điek Pét; Thôn Kíp Plinh; Thôn Măng Nách.	Xã Kon Plông	Gồm: Thôn Điek Tem	Đường đèo khó khăn, sạt lở	Xã Kon Plông (sáp nhập: xã Ngọc Tem, xã Hiếu, xã Pờ Ê)
156	Trường PTDTBT THCS Ngọc Tem	Điểm trường chính, thôn Điek Nót A, Xã Kon Plông	Xã Kon Plông	Gồm: Thôn Măng Kri; Thôn Điek Chè; Thôn Điek Lò; Thôn Điek Tem; Thôn Điek Tả Âu; Thôn Điek Pét; Thôn Kíp Plinh; Thôn Măng Nách.	Xã Kon Plông			Xã Kon Plông (sáp nhập: xã Ngọc Tem, xã Hiếu, xã Pờ Ê)
157	Trường PT DTNT THPT Măng Đen	Điểm trường chính 88 Võ Nguyên Giáp Xã Măng Đen	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.					Xã Kon Plông (sáp nhập: xã Ngọc Tem, xã Hiếu, xã Pờ Ê)
158	Trường TH-THCS Sa Loong	Điểm trường chính tiểu học: thôn Giang Lố 1, xã Sa Loong	Xã Sa Loong	Gồm: Thôn Đăk Vang	Xã Sa Loong	Gồm: Thôn Bun Ngai	Giao thông đi lại khó khăn	Xã Sa Loong (sáp nhập xã Sa Loong và xã Đăk Kan)
		Điểm trường lẻ tiểu học: thôn Cao Sơn, xã Sa Loong	Xã Sa Loong	Gồm: Thôn Đăk Vang	Xã Sa Loong	Gồm: Thôn Bun Ngai	Giao thông đi lại khó khăn	Xã Sa Loong (sáp nhập xã Sa Loong và xã Đăk Kan)
		Điểm trường chính THCS: thôn Giang Lố 1, xã Sa Loong	Xã Sa Loong	Gồm: Thôn Đăk Vang	Xã Sa Loong	Gồm: Thôn Bun Ngai	Giao thông đi lại khó khăn	Xã Sa Loong (sáp nhập xã Sa Loong và xã Đăk Kan)
159	Trường Tiểu học Đăk Tơ Lung	Điểm trường chính, Thôn Kon Mong Tu, Xã Đăk Kôi	Xã Đăk Kôi	Gồm: Thôn Kon Lố	Xã Đăk Kôi	Gồm: Thôn Kon Long; Thôn Kon Bi	Đường đi khó khăn qua cầu treo	Xã Đăk Kôi (sáp nhập: xã Đăk Kôi, xã Đăk Tơ Lung)
		Điểm trường lẻ Thôn Kon Lố, Xã Đăk Kôi				Gồm: Thôn Kon Long	Đường đi khó khăn qua sông, suối	

160	Trường Tiểu học Đắk Kôi	Điểm trường chính Thôn Kon RGõh, Xã Đắk Kôi	Xã Đắk Kôi	Gồm: Thôn Kon Đó; Thôn Ngọc Răng-Nhân Liều; Thôn Tu Krối; Thôn Trắng Nó-Kon Blo; Thôn Tea Reang; Thôn Tu Rơ Bắng.				Xã Đắk Kôi (sáp nhập: xã Đắk Kôi, xã Đắk Tơ Lung)
161	Trường PTDTBT-THCS Đắk Kôi	Điểm trường chính Thôn Kon RLong, Xã Đắk Kôi	Xã Đắk Kôi	Gồm: Thôn Kon Đó	Xã Đắk Kôi	Gồm: Thôn Ngọc Răng- Nhân Liều; Thôn Tu Krối; Thôn Tea Reang; Thôn Tu Rơ Bắng.	Đường đi khó khăn qua sông, suối	Xã Đắk Kôi (sáp nhập: xã Đắk Kôi, xã Đắk Tơ Lung)
162	Trường PTDTBT THCS Đắk Tơ Lung		Xã Đắk Kôi	Gồm: Thôn Kon Lỗ	Xã Đắk Kôi	Gồm: Thôn Kon Long; Thôn Kon Bì; Thôn Kon Vĩ Vàng; Thôn Kon Lung	Đường đi khó khăn qua sông, suối	Xã Đắk Kôi (sáp nhập: xã Đắk Kôi, xã Đắk Tơ Lung)
163	Trường PTDT BT TH-THCS Tê Xăng	Điểm trường chính Tiểu học Thôn Đắk Sông, Xã Măng Ri	Xã Măng Ri	Gồm: Thôn Tu Thố, Thôn Đắk Viên				Xã Măng Ri (sáp nhập: xã Ngọc Yêu, xã Văn Xuôi, xã Măng Ri, xã Ngok Lây, xã Tê Xăng)
		Điểm trường chính THCS Thôn Đắk Sông, Xã Măng Ri		Gồm: Thôn Tu Thố, Thôn Đắk Viên				
164	Trường PTDTBT TH- THCS Xã Văn Xuôi	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Ba Khen, Xã Măng Ri	Xã Măng Ri	Gồm: Thôn Đắk Văn I; Thôn Long Tro; Thôn Ba Khen; Thôn Đắk Văn Linh				Xã Măng Ri (sáp nhập: xã Ngọc Yêu, xã Văn Xuôi, xã Măng Ri, xã Ngok Lây, xã Tê Xăng)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Ba Khen, Xã Măng Ri			Xã Măng Ri	Gồm: Thôn Đắk Văn I; Thôn Long Tro; Thôn Ba Khen; Thôn Đắk Văn Linh	qua dốc cao,đồi núi, đường dốc nguy hiểm, sạt lở.	
165	Trường PTDTBT TH- THCS Xã Măng Ri	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Long Hy, Xã Măng Ri	Xã Măng Ri	Gồm: Thôn Long Hy	Xã Măng Ri	Gồm: Thôn Pu Tá	qua dốc cao,đồi núi, đường dốc nguy hiểm, sạt lở.	Xã Măng Ri (sáp nhập: xã Ngọc Yêu, xã Văn Xuôi, xã Măng Ri, xã Ngok Lây, xã Tê Xăng)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Ngọc La, Xã Măng Ri			Xã Măng Ri	Gồm: Thôn Pu Tá; Thôn Long Hy.	qua dốc cao,đồi núi, đường dốc nguy hiểm, sạt lở.	
166	Trường PTDT BT TH - THCS Ngọc Lây	Điểm trường chính Tiểu học - Thôn Tu Bung, Xã Măng Ri	Xã Măng Ri	Gồm: Thôn Lộc Bông	Xã Măng Ri	Gồm: Thôn Mô Za; Thôn Măng Rương II; Thôn Đắk PRỂ; Thôn Đắk Kinh I; Thôn Đắk Xia.	qua dốc cao,đồi núi, đường dốc nguy hiểm	Xã Măng Ri (sáp nhập: xã Ngọc Yêu, xã Văn Xuôi, xã Măng Ri, xã Ngok Lây, xã Tê Xăng)
		Điểm trường chính THCS - Thôn Kô Xia II, Xã Măng Ri		Gồm: Thôn Lộc Bông		Gồm: Thôn Mô Za; Thôn Măng Rương II; Thôn Đắk PRỂ.	qua dốc cao,đồi núi, đường dốc nguy hiểm	

167	Trường PTDTBT TH-THCS xã Ngọc Yêu	Điểm trường chính Tiểu học Thôn Ba Tu 2, Xã Măng Ri			Xã Măng Ri	Gồm: Thôn Ba Tu 3; Thôn Tam Rin; Thôn Ba Tu 1; Thôn Long Láy 2.	qua dốc cao, đồi núi, đường dốc nguy hiểm	Xã Măng Ri (sáp nhập: xã Ngọc Yêu, xã Văn Xuôi, xã Măng Ri, xã Ngọc Láy, xã Tê Xăng)
		Điểm trường chính THCS Thôn Ba Tu 2, Xã Măng Ri				Gồm: Thôn Ba Tu 3; Thôn Tam Rin; Thôn Ba Tu 1; Thôn Long Láy 2.	qua dốc cao, đồi núi, đường dốc nguy hiểm	
168	Trường Tiểu học xã Ngọc Réo	Điểm trường chính Thôn Kon Rôn, Xã Ngọc Réo	Xã Ngọc Réo	Gồm: Thôn Đăk Têng				Xã Ngọc Réo (sáp nhập: Xã Ngọc Réo, xã Ngọc Wang)
169	Trường Trung học cơ sở Ngọc Réo	Điểm trường THCS Thôn Kon Bơ Băn, Xã Ngọc Réo	Xã Ngọc Réo	Gồm: Thôn Kon Hơ Dré	Xã Ngọc Réo	Gồm: Thôn Kon Krók; Thôn Đăk Têng	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	Xã Ngọc Réo (sáp nhập: Xã Ngọc Réo, xã Ngọc Wang)
170	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Nguyễn Trãi	Điểm trường chính Thôn Kon Stiú 2, xã Ngọc Réo	xã Ngọc Réo	Gồm: Thôn Đăk Duông; Thôn Kon Gu II				
171	Trường TH và THCS Lý Tự Trọng	Điểm trường Tiểu học Thôn Kon Năng Treang, Xã Đăk Ui	Xã Đăk Ui	Gồm: Thôn Wang Hra	Xã Đăk Ui	Gồm: Thôn Mnhuô Thôn Mriang, Kon Tu	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	Xã Đăk Ui (sáp nhập: Xã Đăk Ngọc, xã Đăk Ui)
		Điểm trường chính Tiểu học Thôn 8 Xã Đăk Ui		Gồm: Thôn Wang Hra				
		Điểm trường Mnhuô Mriang Xã Đăk Ui				Gồm: Thôn Kon Tu	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	
		Điểm trường THCS Thôn Đăk Kơ Đem, Xã Đăk Ui		Gồm: Thôn Wang Hra		Gồm: Thôn Kon Pông; Thôn Kon Tu	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	
172	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	Điểm trường chính Thôn Đăk Trăm, Xã Kon Đào	Xã Kon Đào	Gồm: Thôn Đăk Dring				Xã Kon Đào (sáp nhập: Xã Văn Lem, xã Kon Đào, xã Đăk Trăm)
173	Trường Trung học cơ sở Lê Lợi	Thôn Tê Rông, Xã Kon Đào			Xã Kon Đào	Gồm: Thôn Đăk Sing; Thôn Tê Pên; Thôn Măng Rưng; Thôn Đăk Xanh; Thôn Tê Rông	Dốc cao, đồi núi, sông suối.	Xã Kon Đào (sáp nhập: Xã Văn Lem, xã Kon Đào, xã Đăk Trăm)
174	Trường Trung học cơ sở Đặng Thùy Trâm	Thôn Đăk Trăm, Xã Kon Đào			Xã Kon Đào	Gồm: Thôn Đăk Dring	Dốc cao, đồi núi, sông suối.	
175	Trường Tiểu học Lê Hồng Phong	Điểm trường chính Thôn Đăk Xanh, Xã Đăk Pék	Xã Đăk	Gồm: Thôn Đăk Poi; Thôn Đăk Tung; Thôn Chung Năng.	Xã Đăk	Gồm: Thôn Long Nang	Qua sông, suối	

176	Trường THCS Chu Văn An	Điểm trường chính Thôn Đông Sóng, Xã Đăk Pék	Pék	Gồm: Thôn Đăk Tung; Thôn Chung Năng.	Pék	Gồm: Thôn Đăk Poi, Thôn Long Nang.	Qua sông ,suối	Xã Đăk Pék (sáp nhập: xã Đăk Pék, thị trấn Đăk Glei)
177	Trường Tiểu học Kim Đồng	Điểm chính TH Kim Đồng, Thôn 14A, Xã Đăk Pék	Xã Đăk Pék	Gồm: Thôn Đăk Nór;				
178	Trường THCS xã Đăk Pék	Điểm chính THCS xã Đăk Pék, thôn Đông Thượng, Xã Đăk Pék			Xã Đăk Pék	Gồm: Thôn Đăk Nór	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	
179	Trường Tiểu học -Trung học cơ sở Lý Tự Trọng	Điểm trường chính Tiểu học Thôn Chung Năng, Xã Đăk Pék	Xã Đăk Pék	Gồm: Thôn Đăk Poi; Thôn Chung Năng.	Xã Đăk Pék	Gồm: Thôn Chung Năng	Qua sông suối	Xã Đăk Pék (sáp nhập: xã Đăk Pék, thị trấn Đăk Glei)
		Điểm trường chính THCS Thôn Chung Năng, Xã Đăk Pék	Xã Đăk Pék	Gồm: Thôn Chung Năng				
180	Trường PT DTNT THPT Đăk Glei	Thôn Đông Sóng, xã Đăk Pék	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Đăk Pék	Gồm: Thôn Đăk Nór	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	Xã Đăk Pék (sáp nhập: xã Đăk Pék, thị trấn Đăk Glei)
181	Trường THPT Trần Phú	Thôn Đăk Xanh, xã Đăk Pék	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Đăk Pék	Gồm: Thôn Đăk Nór	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	Xã Đăk Pék (sáp nhập: xã Đăk Pék, thị trấn Đăk Glei)
182	Trung tâm GDNN-GDTX Đăk Glei	Thôn Đông Thượng Xã Đăk Pék	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Đăk Pék	Gồm: Thôn Đăk Nór	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	Xã Đăk Pék (sáp nhập: xã Đăk Pék, thị trấn Đăk Glei)
					Xã Đăk Môn	Gồm: Thôn Brong Mỹ; Thôn Brong Mệt; Thôn Đăk Nai; Thôn Đăk Giác; Thôn Lanh Tôn; Thôn Kon Boong; Thôn Núi Kon; Thôn Đăk Xam; Thôn Đăk Tum; Thôn Ri Nâm; Thôn Ri Mệt; Thôn Măng Lon; Thôn Đăk Sút; Thôn Đăk Túc; Thôn Đăk Gô; Thôn Đăk Wák; Thôn Núi Vai; Thôn Đăk Bo.	Dốc cao, đồi núi, qua sông suối	Xã Đăk Môn (sáp nhập: xã Đăk Môn, xxa Đăk Kroong)

					Xã Dục Nong	Thôn Đăk Giá 1 Thôn Đăk Sút Thôn Gia Tun; Thôn Long Zôn; Thôn Đăk Blai	Dốc cao, qua sông suối	Xã Dục Nong (sáp nhập: xã Đăk Ang, xã Đăk Dục, xã Đăk Nong)
183	Trường Tiểu học Bế Văn Đàn	Điểm trường chính, thôn Kon Jơ Drêh Plong, Xã Đăk Rơ Wa			Xã Đăk Rơ Wa	Gồm: Thôn Kon Drei	Thông thông đi lại khó khăn, qua suối	Xã Đăk Rơ Wa (sáp nhập: Xã Hòa Bình, xã Chư Hreng, xã Đăk Blă, xã Đăk Rơ Wa)
184	Trường Tiểu học -Trung học cơ sở Đăk Rơ Wa	Điểm trường chính THCS thôn Kon Klor, Xã Đăk Rơ Wa			Xã Đăk Rơ Wa	Gồm: Thôn Kon Tum Kơ Nâm Htô	Thông thông đi lại khó khăn, qua suối	
185	Trường Tiểu học -Trung học cơ sở Đăk Blă	Điểm trường chính THCS thôn Kon Mơ Nay Kơ Tu I, Xã Đăk Rơ Wa			Xã Đăk Rơ Wa	Gồm: Thôn Kon Drei	Thông thông đi lại khó khăn, qua suối	
186	Trường Tiểu học Kim Đồng	Trung tâm Thôn Đăk Sút, Xã Dục Nong			Xã Dục Nong	Gồm: Thôn Gia Tun; Thôn Đăk Sút.	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	Xã Dục Nong (sáp nhập: xã Đăk Ang, xã Đăk Dục, xã Đăk Nong)
187	Trường Tiểu học Xã Đăk Ang	Trung tâm Thôn Đăk Giá 1, Xã Dục Nong	Xã Dục Nong	Gồm Thôn Long Dôn; Thôn Đăk Blái		Gồm: Thôn Đăk Giá 2	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	Xã Dục Nong (sáp nhập: xã Đăk Ang, xã Đăk Dục, xã Đăk Nong)
188	Trường PTDTBT THCS Ngô Quyền	Trung tâm Thôn Đăk Giá 1, Xã Dục Nong	Xã Dục Nong	Gồm: Thôn Gia Tun; Thôn Long Dôn; Thôn Đăk Sút; Thôn Đăk Blái.				Xã Dục Nong (sáp nhập: xã Đăk Ang, xã Đăk Dục, xã Đăk Nong)
189	Trường THPT Phan Chu Trinh	Thôn Dục Nhảy, Xã Dục Nong	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.					
190	Trường TH-THCS Nguyễn Du	Điểm trường chính cấp tiểu học Thôn Đăk Wâk, Xã Đăk Môn	Xã Đăk Môn	Gồm: Thôn Núi Vai; Thôn Đăk Bo; Thôn Đăk Túc; Thôn Đăk Sút; Thôn Đăk Gò.	Xã Đăk Môn			Xã Đăk Môn (sáp nhập: xã Đăk Môn, xã Đăk Kroong)
		Điểm trường chính cấp THCS Thôn Đăk Gò, Xã Đăk Môn		Gồm: Thôn Đăk Sút		Gồm: Thôn Núi Vai; Thôn Đăk Túc; Thôn Đăk Bo.	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	
191	Trường TH-THCS Nguyễn Huệ	Điểm trường chính cấp THCS Thôn La Lua, Xã Xốp	Xã Xốp	Gồm: Thôn Kon Riêng; Thôn Đăk Mí; Thôn Đăk Bla.				Xã Xốp (sáp nhập: xã Đăk Choong, xã Xốp)

192	Trường Tiểu học-Trung học cơ sở xã Xốp	Điểm trường chính cấp Tiểu học Thôn Xốp Dùi, Xã Xốp	Xã Xốp	Gồm: Thôn Xốp Nghét; Thôn Kon Liêm; Thôn Đăk Xi Na	Xã Xốp	Gồm: Thôn Xốp Dùi	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	Xã Xốp (sáp nhập: xã Đăk Choong, xã Xốp)
		Điểm trường THCS Thôn Xốp Dùi, Xã Xốp		Gồm: Thôn Xốp Nghét.		Gồm: Thôn Đăk Xi Na; Thôn Kon Liêm.	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	
193	Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Rìng	Điểm trường chính, thôn Vác Y Nhông, Xã Măng Bút	Xã Măng Bút	Gồm: Thôn Ngọc Rìng; Thôn Đăk Da; Thôn Đăk Lâng; Thôn Đăk Ang; Thôn Đăk Kla; Thôn Đăk Chờ.	Xã Măng Bút	Gồm: Thôn Đăk Doa; Thôn Vác Y Nhông	Đường đèo khó khăn, sạt lở	Xã Măng Bút (sáp nhập: xã Mang Bút, xã Đăk Rìng, xã Đăk Nền)
194	Trường PTDTBT THCS Đăk Rìng	Điểm trường chính, thôn Vác Y Nhông, Xã Măng Bút	Xã Măng Bút	Gồm: Thôn Đăk Lâng; Thôn Đăk Ang; Thôn Đăk Kla; Thôn Đăk Chờ.		Gồm: Thôn Ngọc Rìng; Thôn Đăk Da; Thôn Vác Y Nhông	Đường đèo khó khăn, sạt lở	Xã Măng Bút (sáp nhập: xã Mang Bút, xã Đăk Rìng, xã Đăk Nền)
195	Trường PTDTBT Tiểu học Đăk Nền	Điểm trường chính, thôn Đăk Lúp, Xã Măng Bút	Xã Măng Bút	Gồm: Thôn Đăk Tiêu; Thôn Đăk Púk; Thôn Tu Rét; Thôn Tu Thôn; Thôn Xô Thák; Thôn Xô Luông; Thôn Đăk Lúp; Thôn Đăk Lai				
196	Trường PTDTBT THCS Đăk Nền	Điểm trường chính, thôn Đăk Lúp, Xã Măng Bút	Xã Măng Bút	Gồm: Thôn Đăk Tiêu; Thôn Đăk Púk; Thôn Tu Rét; Thôn Tu Thôn; Thôn Xô Thák; Thôn Xô Luông; Thôn Đăk Lai	Xã Măng Bút	Gồm: Thôn Đăk Lúp	Đường đèo khó khăn, sạt lở	
197	Trường PTDTBT cấp 1,2 Măng Bút 1	Điểm trường chính cấp THCS, thôn Măng Bút, Xã Măng Bút	Xã Măng Bút	Gồm: Thôn Tu Nông; Thôn Đăk Y Pai	Xã Măng Bút	Gồm: Thôn Đăk Pong; Thôn Đăk Niêng		
198	Trường PTDTBT cấp 1,2 Măng Bút 2	Điểm trường chính cấp THCS, thôn Kô Chát, Xã Măng Bút	Xã Măng Bút	Gồm: Thôn Đăk Lanh; Thôn Đăk Chun; Thôn Đăk Dắt.				

199	Trường PT DTBT TH-THCS xã Ngọc Linh	Điểm trường chính cấp THCS Thôn Kung Rang, Xã Ngọc Linh	Xã Ngọc Linh	Gồm: Thôn Kon Tuông; Thôn Tân Rát; Thôn Lê Toan.	Xã Ngọc Linh	Gồm: Thôn Tu Dốp; Thôn Kon Tua; Thôn Lê Ngọc; Thôn Đắk Nai; Thôn Ngọc Súc; Thôn Long Năng; Thôn Đắk Sun; Thôn Sa Múc.	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	Xã Ngọc Linh (sáp nhập: xã Mường Hoong, xã Ngọc Linh)
		Điểm trường lẻ cấp tiểu học Thôn Ngọc Súc, Xã Ngọc Linh		Gồm: Thôn Tân Rát				
		Điểm trường lẻ cấp tiểu học Thôn Kung Rang, Xã Ngọc Linh		Gồm: Thôn Kon Tuông; Thôn Tân Rát; Thôn Lê Toan; Thôn Tu Dốp; Thôn Kon Tua; Thôn Lê Ngọc; Thôn Đắk Nai; Thôn Ngọc Súc; Thôn Long Năng; Thôn Đắk Sun; Thôn Sa Múc				
		Điểm trường lẻ cấp tiểu học Thôn Lê Toan-Kon Tuông, Xã Ngọc Linh			Xã Ngọc Linh	Gồm: Thôn Lê Toan; Thôn Kon Tuông	Qua sông, suối	
200	Trường PTDTBT TH-THCS xã Mường Hoong	Điểm trường chính cấp tiểu học Thôn Đắk Bể, Xã Ngọc Linh	Xã Ngọc Linh	Gồm: Thôn Đắk Bối; Thôn Ngọc Lăng; Thôn Xã Úa.		Gồm: Thôn Mô Po; Thôn Tu Răng; Thôn Ngọc Nang.	Đường đèo sạt lở, qua sông , suối	Xã Ngọc Linh (sáp nhập: xã Mường Hoong, xã Ngọc Linh)
		Điểm trường lẻ cấp tiểu học thôn Ngọc Nang, Xã Ngọc Linh			Xã Ngọc Linh	Gồm: Thôn Ngọc Nang; Thôn Mô Po	Đường đèo sạt lở, qua sông, suối	
		Điểm trường lẻ cấp tiểu học Thôn Xã Úa, Xã Ngọc Linh				Gồm: Thôn Tu Răng; Thôn Ngọc Lăng; Thôn Mô Po.	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	
		Điểm trường lẻ cấp tiểu học Thôn Ngọc Lăng, Xã Ngọc Linh				Gồm: Thôn Tu Răng; Thôn Xã Úa	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	
		Điểm trường lẻ cấp tiểu học Thôn Tu Răng, Xã Ngọc Linh				Gồm: Thôn Ngọc Lăng; Thôn Tu Răng	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	
		Điểm trường chính cấp THCS Thôn Làng Mới, Xã Ngọc Linh	Xã Ngọc Linh	Gồm: Thôn Ngọc Lăng; Thôn Tu Răng; Thôn Đắk Bối.		Gồm: Thôn Xã Úa; Thôn Mô Po; Thôn Ngọc Nang	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	
201	Trường Trung học cơ sở xã Đắk Pxi	Điểm trường THCS Thôn Đắk Kơ Đương, Xã Đắk Pxi	Xã Đắk Pxi	Gồm: Thôn Krong Đuân	Xã Đắk Pxi	Gồm: Thôn Đắk Rơ Wang	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	Xã Đắk Pxi (sáp nhập: Xã Đắk Pxi, xã Đắk Long)
202	Trường TH và THCS Nguyễn Tất Thành	Điểm trường chính Thôn Pa Cheng, xã Đắk Pxi	xã Đắk Pxi	Gồm: Thôn Kon Teo Đắk lấp; Thôn Kon Đào Yốp				

203	Trường Tiểu học xã Đắk Pxi	Điểm trường chính Thôn Đắk Kơ Đương, Xã Đắk Pxi			Xã Đắk Pxi	Gồm: Thôn Đắk Rơ Wang	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	Xã Đắk Pxi (sáp nhập: Xã Đắk Pxi, xã Đắk Long)
		Điểm trường lẻ Thôn Krong Đuân, Xã Đắk Pxi				Gồm: Thôn Krong Đuân	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	
		Điểm trường lẻ Thôn Kon Pao Kơ La, Xã Đắk Pxi	Xã Đắk Pxi	Gồm: Thôn Krong Đuân		Gồm: Thôn Đắk Rơ Wang	Đường đèo sạt lở, qua sông suối	
204	Trường THCS và THPT Ngô Mây	Điểm Trường chính THCS Tổ 1, phường Đắk Cấm			Xã Ngọc Bay	Gồm: Thôn Kroong Ktu; Thôn Kroong Klah		Xã Ngọc Bay (sáp nhập: xã Kroong, xã Ngọc Bay, xã Vĩnh Quang)
		Điểm Trường chính THPT Tổ 1, phường Đắk Cấm	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.					
205	Trường THPT Kon Tum	Số 457 Trần Phú, Phường Kon Tum	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.					
206	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	Số 9, đường Nguyễn Huệ, phường Kon Tum	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.					
207	Trường THPT Trường Chinh	Số 01 Nơ Trang Long, phường Kon Tum	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.		Xã Đắk Rơ Wa	Gồm: Thôn Kon Drei		Xã Đắk Rơ Wa (sáp nhập: Xã Hòa Bình, xã Chư Hreng, xã Đắk Blà, xã Đắk Rơ Wa)
208	Trường THCS-THPT Liên Việt Kon Tum	Điểm Trường chính THCS phía Nam cầu Đắk Blà, phường Đắk Blà			Xã Đắk Rơ Wa	Gồm: Thôn Kon Jri Xút; Thôn Kon Rơ Lang; Thôn Kon Jơ Dreh; Thôn Kon Jơ Drêh PLơng; Thôn Kon Drei; Thôn Kon Gur Thôn Đắk Krăk		Xã Đắk Rơ Wa (sáp nhập: Xã Hòa Bình, xã Chư Hreng, xã Đắk Blà, xã Đắk Rơ Wa)
					Xã Ngọc Bay	Gồm: Thôn Kroong Ktu; Thôn Kroong Klah		Xã Ngọc Bay (sáp nhập: xã Kroong, xã Ngọc Bay, xã Vĩnh Quang)
		Điểm Trường chính THPT phía Nam cầu Đắk Blà, phường Đắk Blà	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.					

209	Trường THPT Lê Lợi	Số 50 Ngô Đức Kế, Phường Đắk Bla	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.				
210	Trung tâm GDTX Kon Tum	Số 190 Phan Chu Trinh, phường Kon Tum	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.				
211	Trường PT DTNT THPT Đắk Hà	Tổ dân phố 1, xã Đắk Hà	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.				
212	Trường THPT Trần Hưng Đạo	Tổ dân phố 2, xã Đắk Hà	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.				
213	Trung tâm GDNN-GDTX Đắk Hà	Tổ dân phố 8 - xã Đắk Hà	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.				
214	Trường THPT Nguyễn Trãi	Số 49 Phan Bội Châu, xã Bờ Y	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.				
215	Trung tâm GDNN-GDTX Huyện Ngọc Hồi	Tổ dân phố 6, xã Bờ Y	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.				
216	Trường THPT Nguyễn Huệ	Số 01 Trường Chinh, xã Sa Thầy	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.				
217	Trường PT DTNT THPT Sa Thầy	Số 326 Trần Hưng Đạo, xã Sa Thầy	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.				
218	Trung tâm GDNN - GDTX Sa Thầy	Số 118 Hai Bà Trưng, xã Sa Thầy	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.				
219	Trường THPT Duy Tân	Số 07 Đinh Công Tráng, Phường Đắk Cầm	Địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn hoặc xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành.				

Phụ lục II
DANH MỤC TRANG CẤP ĐỒ DÙNG CÁ NHÂN VÀ HỌC PHẨM
CHO HỌC SINH DÂN TỘC NỘI TRÚ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND
ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

1. Chăn màn và đồ dùng cá nhân được cấp một lần ở mỗi cấp học theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP, như sau:

STT	Tên hiện vật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Chăn mùa đông	Cái	01
2	Màn	Cái	01
3	Chiếu	Cái	01
4	Gối	Cái	01
5	Ô che nắng, mưa	Cái	01

2. Quần, áo đồng phục và học phẩm cấp cho mỗi năm học theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP, như sau:

STT	Tên học phẩm	Đơn vị tính	Số lượng được cấp phát
1	Quần áo đồng phục		
-	Quần dài	Chiếc	02
-	Áo đồng phục mùa đông	Chiếc	01
-	Áo đồng phục mùa hè	Chiếc	01
2	Vở viết	Quyển	20
3	Ba lô đựng sách vở	Cái	01
4	Bút bi	Cái	10
5	Bút chì	Cái	01
6	Tẩy chì	Cái	01
7	Compa	Cái	01
8	Thước kẻ	Cái	01
9	Thước đo độ	Cái	01